



Bản Tin

ULTREYA

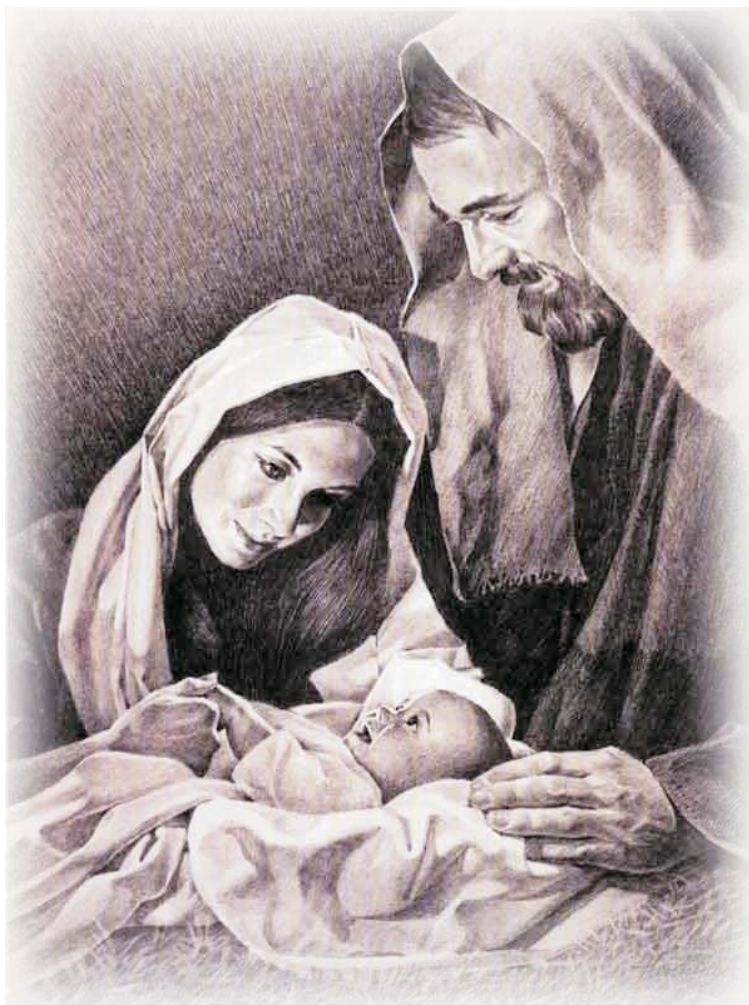
Phong Trào Cursillo - Ngành Việt Nam

Giáo Phận San Jose

Tháng 11 Năm 2005

Chủ Đề

Mong Nĩ ôi
Nĩ áng Thiên Sai



VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ liên lạc:

**1417 Vinci Park Way
San Jose, CA 95131**

Linh hướng

LM. Paul Phan quang Cường
408-291-6288

Chủ tịch

Anton Phạm trung Điểm
408-272-1806

Phó Chủ tịch

Phaolô Bùi văn Trác
408-272-4150

Thư ký

Terêsa Nguyễn Ngọc Diệp
408-842-6137

Thủ quỹ

Maria Nguyễn Kim Dung
510-791-1309

Khối Tiền

Micae Nguyễn hữu Quang
408-226-5191

Khối Ba Ngày

Giuse Nguyễn văn Kính
408-956-1710

Khối Hậu

Gioan B. Nguyễn văn Kết
408-934-1086

Khối Truyền thông

Giuse Nguyễn hoà Trinh
408-226-9214

Trang Nhà

<http://www.viet-cursillo.com/index.htm>

Nguyễn ngọc James/Kim Trâm
408-226-5191

TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

Trưởng Trường Huấn luyện

Phêrô Nguyễn chính Lập
408-229-2270

Phụ tá Huấn luyện

Giacôbê Dương văn Diễn
408-251-2572

Phụ tá Kế hoạch

Giuse Vũ văn Hợi
408-532-6524

Phụ tá Tài liệu

Giuse Hoàng kế Thế
408-926-4940

SỐNG LỜI CHÚA

CHÚA GIÊSU KITÔ VUA

Năm A

Mt. 25:31-46

Chúa phán: "Khi Con Người đến trong vinh quang, tất cả các thiên thần đều theo Người, rồi Người ngự trên ngai uy linh của Người. Tất cả các dân tộc đều tụ họp trước thiên nhan Người. Và Người phân ra người này kẻ khác, như mục đồng phân chia chiên cái và dê đực.

Người đặt chiên cái bên hữu và dê đực bên tả. Lúc đó, vua mới phán với những người bên hữu: Những người Thân Phụ Ta đã ban phúc, đến mà nhận vương quốc đã chuẩn bị cho các người từ ngày sáng tạo vũ trụ. Vì khi Ta đói, các người đã cho Ta ăn; khi Ta khát các người đã cho Ta uống; khi Ta đi đường các người đã tiếp đón Ta; Khi Ta mình trần, các người đã mặc áo cho Ta; khi Ta đau ốm, các người đã thăm viếng Ta; khi Ta bị giam cầm, các người đã đến với Ta.

Mấy người công chính mới hỏi lại: Thưa Ngài, có khi nào chúng con thấy Ngài đói để cho ăn, thấy Ngài khát để cho uống; thấy Ngài đi đường để đón tiếp; thấy Ngài mình trần để mặc áo cho Ngài; thấy Ngài đau ốm hay bị giam cầm để đến với Ngài đâu? Ông vua đáp lại: Ta nói thực với các người, mỗi lần các người làm gì cho một trong những người anh em bé mọn nhất của Ta đây, là làm cho chính Ta.

Rồi vua bảo với những người bên tả: Hỡi bọn đã bị nguyên rửa, bay hãy đi xa Ta ra, vào trong lửa đời đời đã chuẩn bị cho ma quỷ và thủ hạ của chúng. Vì khi Ta đói mà các người đã không cho Ta ăn; Ta khát mà các người đã không cho Ta uống; Ta đi đường mà các người không tiếp đón; Ta mình trần mà các người đã không mặc áo cho Ta; Ta đau ốm và bị giam cầm mà các người đã không thăm viếng Ta.

Chính mấy người này lại hỏi: Thưa Ngài, có khi nào chúng con thấy Ngài đói hay khát, qua đường hay mình trần, đau ốm hay bị giam cầm mà không đến giúp Ngài đâu? Ông vua phán lại: Ta nói thực với các người, mỗi lần các người đã không làm gì cho một người bé mọn nhất ở đây là

tiếp theo trang 30...

MỤC LỤC

Sống lời Chúa	2	Niên Liễm	19
Mong Đợi Đấng Thiên Sai	3	Mẹ và Dòng Nước Mắt	20
Phù Vân & Vô Thường	5	Truyền Giáo	22
Đơn Ghi Danh Tham Dự TT	8	Đừng Để Tôi Quên	26
Quản Lý Nhà Chúa	9	Nghệ Thuật Làm Cha Mẹ	27
Ngôi Hai Thiên Chúa...	11	Thông Báo Tỉnh Tâm	31
Trưởng Thành...	16	Chủ Đề Sinh Hoạt	32



Mong đợi

Đấng Thiên Sai

Mùa Vọng là dịp nhắc nhở chúng ta chuẩn bị mừng ngày Con Thiên Chúa nhập thể. Dịp để chúng ta suy tư về lý do Đấng Thiên Sai tự hạ giáng trần? Vì đâu con Thiên Chúa làm người phạm và chịu chết?

Trước hết, "Đấng Thiên Sai" là ai? Thánh Gioan đã ghi rõ Đấng được Thiên Chúa sai đến chính là Chúa Giêsu "Ai tin vào Tôi, ...là tin vào Đấng đã sai Tôi và ai thấy Tôi là thấy Đấng đã sai Tôi", (Ga 12: 44-45)

Vậy, sao lại mong đợi Đấng đã đến thế gian 2005 năm về trước, nếu mong đợi là chờ mong ai hay điều gì sẽ đến?

Trước khi Chúa Giêsu giáng sinh làm người, dân xưa đã trông đợi Đấng Thiên sai nhiều ngàn năm. Họ mong đợi Đấng đã thương yêu tuyển chọn giòng dõi họ, đã cho họ sống trong giao ước Ngài lập với tổ phụ họ. Nhưng họ đã bội ước, Thiên Chúa đã ngoảnh mặt trước họ, và họ đã kêu cầu Ngài trở lại:

"Chính Người là Cha chúng tôi, Đấng chuộc lấy chúng tôi từ nghìn xưa, đó là Danh Người. Nhân sao, lạy Yavê ! Người lại để cho chúng tôi lạc xa đường lối của Người, và

để chúng tôi cứng lòng không biết kính sợ Người? Xin hãy trở lại nhân vì các tội tổ của Người, những bộ tộc thuộc cơ nghiệp của Người. Nhân sao ác nhân khinh nhẹ cung thánh của Người, và nghịch thù chúng tôi đã chà đạp thánh điện của Người? Ước gì Người xé trời Người xuống, trước Nhan Người các núi rung rinh" (Isaia 63:16-19)

Nhưng bởi vì: "Người đã phần nộ, chúng tôi đã phạm tội, bởi bất trung chúng tôi đã ngộ nghịch. Chúng tôi hết thầy đã nên như những kẻ mắc uế, công đức của chúng tôi tất cả đều nên như cái tã nhơ, chúng tôi hết thầy như lá úa tàn, và tội ác chúng tôi như gió lốc cuốn chúng tôi đi. Không ai kêu khẩn Danh Người hay sức tỉnh mà nín lấy Người, vì Người đã ẩn Nhan Người với chúng tôi, và phó mặc chúng tôi cho vạ tội ác chúng tôi", (Isaia 64: 4b-6)

Và họ đã van nài cùng Yavê Thiên Chúa: "Song bây giờ, lạy Yavê, Người là Cha chúng tôi,

chúng tôi là đất sét, Người là Đấng nắn ra chúng tôi, hết thảy chúng tôi là công trình Người đã làm ra, xin đừng phẫn nộ cho đến mức cùng, lạy Yavê, xin đừng cứ nhớ tội mãi mãi. Ôi ! Xin hãy ghé nhìn, chúng tôi hết thảy là dân Người; Các thành thánh của Người đã hoá thành sa mạc, Sion nên một sa mạc, Jerusalem như một chốn hoang tàn, đền thánh sán lạn của chúng tôi, nơi cha ông chúng tôi đã ngợi khen Người, đã nên mỗi lửa thiêu, bởi bởi chúng tôi có, tất cả đều đã ra tro. Trước ngàn ấy cơ sự, lạy Yavê, phải chăng Người cứ cầm mình, người cứ nín thinh và để chúng tôi phải đầy đoạ cho đến mức cùng?", (Isaia 64: 7-11)

Cứ thế, dân xưa sống trong khát vọng đợi chờ Đấng cứu độ...

Và Mùa Vọng của Cựu Ước đã kết thúc, để chuẩn bị cho Mùa Vọng mới, khai mở mùa Hồng Ân của Tân Ước, mùa mong đợi Đấng Thiên sai:

Một người mặc áo lông lạc đà, thất lừng bằng dây da, ăn châu chấu, uống mật ong, tự xưng là tiếng kêu trong sa mạc, ông đã kêu gọi mọi người: "Hãy dọn đường cho Chúa, hãy sửa đường Chúa đi cho ngay thẳng", (Mt.3: 3)

Ông loan báo: "Có một Đấng quyền thế hơn tôi, đang đến sau tôi, tôi không xứng đáng cởi dây giày cho Người, Tôi làm phép rửa cho anh em bằng nước, còn Người sẽ làm phép rửa cho anh em bằng Thánh Thần và lửa", (Mt. 3:11)

Ông tiếp: "Đấng ấy đang ở giữa các ông mà các ông không nhận biết", (Mt. 3:11)

Khi Chúa Giêsu đến chịu phép rửa tại sông Gio-đan và " khi Người vừa ở dưới nước lên thì kìa các tầng trời mở ra, Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như

chim bồ câu và ngự trên Người và kìa có tiếng từ trời phán rằng: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người", (Mt. 3:16-17)

Như thế, Đức Giêsu chính là Đấng được Yavê Thiên Chúa sai đến.

Nhưng tại sao Thánh Gioan Tẩy Giả, đã biết Chúa Giêsu là 'Đấng đang ở giữa các người mà các người không nhận biết' mà vẫn kêu gọi người ta ăn năn sám hối, dọn đường mở lối đón Chúa đến? Và Chúa đã giáng sinh 2005 năm rồi, mà trước mỗi Mùa Giáng Sinh, Giáo hội vẫn có Mùa Vọng Giáng Sinh?

Thánh Gioan Tẩy Giả kêu gọi người ta ăn năn sám hối, chừa bỏ tật xấu, chịu phép rửa để được tha tội, dọn lòng trí để đón tiếp 'Đấng Cao Trọng', Đấng sẽ dẫn đưa con người trở về cùng Yavê Thiên Chúa, Đấng có quyền năng tha tội con người bằng Thánh Thần, Đấng đến để ban ơn cứu rỗi cho nhân loại. Nghĩa là chuẩn bị tâm trí để tiếp nhận ơn tái sinh, hay sự sống mới, chứ không phải chỉ đón chờ "ngày Đấng Thiên sai được sinh xuống thế gian", mà trên thực tế ngày Chúa giáng sinh đã chẳng được mấy ai biết đến, cũng như Hài Nhi Giêsu đã bị bạc đãi!

Mùa Vọng là dịp nhắc nhở chúng ta chuẩn bị mừng ngày Con Thiên Chúa nhập thể. Dịp để chúng ta suy tư về lý do Đấng Thiên Sai tự hạ giáng trần? Vì đâu con Thiên Chúa làm người phàm và chịu chết? Dịp để chúng ta kiểm điểm chính mình, như những lời sám hối của dân xưa qua những lời Tiên tri Isaia thuật lại? Chúa Giêsu giáng trần 2005 năm qua, nhưng có ngự đến trong tâm hồn mỗi chúng ta không? Chúng ta có tha thiết bằng hết tâm trí để mong

đợi Ngài đến để ở với hoặc ở cùng chúng ta? Mùa vọng cũng là dịp để chúng ta hướng về niềm hy vọng tương lai khi Ngài lại đến lần thứ hai, chúng ta có sẵn sàng ra đón Ngài với đèn dầu đầy đủ? Và có canh thức mọi lúc để chúng ta không rơi vào cơn ngủ vùi khi Ngài đến?

"Trời cao, hãy đổ sương xuống, và ngàn mây, hãy mưa đáng chuộc tội! . . ." Lời hát hôm nay cũng như lời sám hối kinh của dân xưa, "Ước gì Người xé trời Người xuống" đều diễn tả trọn vẹn niềm khát vọng đợi chờ Đấng sẽ đến. Mong đợi Đấng Thiên Sai?

"Ngài đã đến. Nhưng bây giờ chúng ta vẫn phải chờ đợi và chờ đợi mãi, chờ đợi hơn bao giờ hết. Chúa Giêsu chỉ đến mau chóng khi chúng ta chờ đợi Ngài tha thiết. Vì chính sự tích lũy nỗi đợi chờ sẽ làm xuất hiện Đấng lại đến."

Lời của LM. Teilhard de Chardin, trong cuốn Môi Trường Thiên Chúa- Paris 1927, xin dùng để kết thúc những lời chia sẻ này. ☪

CURSILLISTA HOÀNG



Cuộc sống
nguyên thủy
đã là phù vân.
Bản chất của
nhân sinh là
vô thường. Tất
cả mọi người
đều đã được
sinh ra trong
tro bụi. Và rồi,
một ngày nào
đó, chúng ta
nhắm mắt lại
trở về với bụi
tro.



Phù Vân Vô Vô Thường

Tháng Mười Một, tháng của mùa thu và của chớm đông với lá vàng và tuyết trắng nhắc nhở những người còn đang đi trên mặt đất về với những người đã nằm xuống về với cát bụi. Tháng Mười Một, tháng của các linh hồn thổi gió lạnh buốt nhắc nhở nhân sinh về cuộc sống phù vân và vô thường. Phù vân và vô thường nhắc nhở người Kitô hữu câu chuyện nổi tiếng của ông Job trong dòng lịch sử Cựu Ước, một câu chuyện có lẽ vẫn còn làm nhiều người lắc đầu ngán ngẩm cho

cuộc sống nhân sinh tựa như phù vân và vô thường, có đó rồi mất đó. Từ một người giàu có với nhà cao cửa rộng, thóc lúa đầy kho, ruộng đồng thẳng cánh, con đàn cháu đống, gia nhân rộn ràng, nhưng chỉ qua một đêm, tự nhiên ông Job thức dậy nhận ra mình tay trắng, đúng như ông bà mình đã từng nói, "Bình con mắt dậy, thấy mình trắng tay".

Đúng như thế, theo như tác giả Sách Ông Job, vào một buổi sáng không dự liệu, không tiên đoán, không ai ngờ, tin dữ liên tiếp đập trống khua chiêng gõ cửa nhà người giàu có khét tiếng của phương Đông. Ông phú hộ Job mở

hai cánh cửa ra chỉ để ngõ ngang nhận được bao nhiêu hung tin. Dư thừa như lá vàng héo khô mùa thu, như tuyết trắng bay bay mùa đông, hung tin thay phiên nhau mở miệng hét to, gào lớn, báo tin bầy người con trai, ba người con gái, cùng tất cả gia nhân cũng như gia súc của người giàu có giờ này đã hoàn toàn tan biến thành tro bụi. Hung tin mở máy phóng thanh ồn ào thông báo cho ông Job biết trộm cướp, lửa trời, và cuồng phong rủ nhau ném đá giạt sập nhà cửa ruộng nương và giết chết tất cả đầy tớ cùng mười người con thân yêu của ông Job. Thế là chỉ trong vòng một khoảng thời gian rất ngắn, tất cả vật chất sung mãn tràn đầy trong nhà của ông Job bỗng đứng trở nên trống vắng, đúng như Sách Giảng Viên đã từng nói,

Phù vân nối tiếp phù vân.

Tất cả chỉ là phù vân...

(Giảng Viên 1:2)

Phù vân là hơi nước tụ họp gặp mặt nhau trên bầu trời. Từ những dòng sông ngòi cong mình uốn khúc và ngũ đại dương bao la xanh đậm, hơi nước nhỏ nhỏ bốc cao lơ lửng ngập ngừng. Hơi nước của sông gặp gỡ hơi nước của biển. Cả hai cộng lại hóa ra tơ trời. Ngàn vạn sợi tơ của trời đan kết lụa là dệt ra mây trắng lững lờ trôi nổi bồng bềnh. Mây trời nối tiếp mây trời, lang thang nối tiếp lang thang. Trời bình minh, mặt trời phương Đông vươn cao tung vãi xuống cõi trần gian những sợi tơ nóng. Tơ nóng tỏa nhiệt đốt cháy mây trời, tẩy xóa phù vân. Phù vân biến thành vô thường. Vô thường tiếp nối phù vân. Phù vân nối tiếp vô thường chậm chậm loãng tan biến mất. Có đó rồi mất đó. Mất đó rồi

lại hiện ra. Hiện ra rồi lại biến mất, y như hơi nước, y như tơ trời, y như phù vân, y như vô thường. Vô thường! Vô thường! Đại vô thường!

Những chú khủng long T-Rex của 65 triệu năm về trước đang cúi đầu gặm gừ nhai xé thịt tươi đỏ máu của đồng loại cũng đâu ngờ thiên tai đang rớt xuống trên đầu. Chỉ trong thoáng chốc, vắn thạch từ không gian đâm sâu vào mặt quả địa cầu xanh lơ. Lửa đỏ từ trời rớt xuống. Cát bụi trở về cát bụi. Trời và đất khoác lên màu áo tối đen. Tối đen thối tất ánh sáng mặt trời. Tối đen buông màn giăng mắc che phủ địa cầu. Khủng long T-Rex biến mất nhường chỗ cho con người thấp nhỏ đứng lên trên hai bàn chân. Giờ này khủng long và những chú T-Rex chỉ còn lại xương khô hóa thạch sừng sững vươn cao đe dọa trong Viện Bảo Tàng. Những chú khủng long to lớn, sức mạnh đập xuống tan đá vụn sỏi tưởng chừng như là trường tồn vĩnh cửu rồi cũng biến dạng hóa thành cát bụi. Khi vắn thạch của vũ trụ ghé vào viếng thăm trái đất, triệu triệu ngôi mộ lăng tẩm của khủng long xuất hiện ngổn ngang gò đống, trải rộng thênh thang khắp mặt địa cầu.

Gần đây nhất, sóng thần Tsunami hòa nhau đập phá tả tơi nhà cửa, lâu đài, làng mạc, và bãi biển của mười hai quốc gia thuộc vùng Nam Á. Bởi cuồng phong Tsunami, người dân Nam Á biến thành những ông Job của thiên niên kỷ thứ ba. Sóng thần 2004 ầm ầm gào thét mở miệng há to phóng tới, những ông Job của thiên niên kỷ siêu điện toán bỗng bế vợ con lên non bả của chạy lấy người.

Cuộc sống nguyên thủy đã là phù vân. Bản chất của nhân sinh là vô thường. Tất cả mọi người đều

đã được sinh ra trong tro bụi. Và rồi, một ngày nào đó, chúng ta nhắm mắt lại trở về với bụi tro. Khi nằm xuống, không ai trong chúng ta mang theo được bất cứ một thứ gì về bên kia thế giới, ngoại trừ đôi tay trắng. Tài sản bao nhiêu năm ky cốp chất chiu để dành, vàng bạc hột xoàn kim cương một hộp, con cái sanh ra đầy nhà, nhà cửa chung cư chập chùng xếp lớp của bao nhiêu năm trả góp, tính toán chi li từng đồng, hà tiện dành dụm từng xu, nhịn miệng bóp bụng từng tô phở rồi cũng chẳng mang theo được bên mình. Khi quay về với cát bụi, chúng ta biến tan vào trong hư vô tịch mịch y như phù vân trên trời. Khi chúng ta nằm xuống, tay trắng lại hoàn trắng tay. Tất cả đều trở nên vô thường, có đó rồi mất đó, đúng như con trai của Vua Đavít đã từng nói,

Mọi chuyện đều có lúc,

Mọi việc đều có thời.

Một thời để sinh ra và một thời để chết đi.

(Giảng Viên 3:1-2)

Ngày xưa có một ông phú hộ rất thành công trên thương trường. Ông làm ăn ngày càng phát đạt, lúa thóc đầy kho, nhiều tiền nhiều của. Một hôm hứng chí với những thành quả mình đã đạt được, người nhà giàu mở miệng nói,

- Bây giờ phải làm chi đây để mà hưởng thụ, ăn chơi sung sướng? Thôi, thì mình sẽ làm như thế này. Việc đầu tiên là sẽ phá những kho thóc cũ đi, xây dựng những kho thóc mới, lớn hơn, đẹp hơn, huy hoàng hơn. Và rồi ta sẽ nói, "Hồn ta ơi, hãy vui lên, hãy hưởng thụ".

Nhưng Trời Cao nói với ông phú hộ,

- Ngốc ơi là ngốc! Đêm nay ta

sẽ lấy mạng của nhà người đi, thì nhà người làm được cái chi với tất cả những tài sản thóc lúa trong vựa?

Câu chuyện vừa rồi không phải là câu chuyện cổ học tinh hoa, nhưng là câu chuyện của Tin Mừng trong Luca 12:13-21, ý muốn diễn giải và trình bày tính chất phù vân và vô thường của cuộc sống.

Cụ Nguyễn Du trong Truyện Kiều cũng đã từng than thở về nét phù vân và vô thường của cuộc đời qua câu truyện của tố nga Đạm Tiên, một người con gái đẹp, khi còn sống, người người tấp nập ghé nhà thăm viếng nâng niu đóa hoa quốc sắc thiên hương. Nhưng rồi cuối cùng cánh hoa vàng ngọc cũng nằm xuống. Ngàn vàng một đóa hoa quỳnh bị vùi dập bên đường, trở thành nấm mộ hoang cỏ dại, để rồi đúng ngày,

*Thanh Minh trong tiết tháng ba,
Lẽ là tảo mộ, hội là đạp thanh,
Hai nàng Kiều cùng đi qua. Thấy ngôi mộ bỏ hoang trống vắng,
Sẽ sẽ nắm đất bên đường,
Dầu dầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh,*

Thúy Kiều mới hỏi em trai là Vương Quan,

*Rằng: "Sao trong tiết Thanh Minh,
Mà đây hương khói vắng tanh thế này?"*

Ý Thúy Kiều muốn nói hôm nay là ngày tảo mộ mà tại sao ngôi mộ này lại hương khói lạnh tanh không nhang không khói y như một ngôi mộ hoang? Vương Quan mới nói với chị đây là Đạm Tiên, người này hồi xưa đẹp nổi tiếng, nhất cố khuynh nhân thành, tái cố khuynh nhân quốc, quay đầu liếc nhìn một cái thành quách nghiêng

ngả, quay đầu liếc nhìn thêm một lần nữa, quốc gia suy tàn. Nhưng rất tiếc, người hoa chết sớm. Bởi không thân nhân, không thân thích, không họ hàng, cho nên thân xác của hoa lý hoa quỳnh bị chôn vùi nông cạn bên vệ đường. Để rồi tới ngày hôm nay, ngày của tảo mộ, hội của đạp cỏ xanh, không ai nhìn ngó, không ai thương tiếc cắm cho một cây nhang để linh hồn ở dưới cõi tuyền đài bớt tẻ lạnh. Lắng nghe câu chuyện của người con gái năm xưa, Thúy Kiều đầm đìa những hạt lệ, than ngẩn thở dài, "Ôi! Cuộc sống sao quá là phù vân và vô thường".

Đó là nói chuyện của hồi xưa. Còn chuyện bây giờ, câu chuyện của thiên niên kỷ thứ ba. Hoa Kỳ là một quốc gia giàu có, một cường quốc dẫn đầu trên thế giới gần như về mọi mặt, kinh tế, thể thao, ca nhạc, và điện ảnh. Nói về kinh tế, nhiều người trên thế giới vẫn mơ ước một ngày sẽ tới, một ngày người ta được đặt chân lên vùng đất hứa Hoa Kỳ, một ngày người ta cúi xuống nhặt vàng bạc ngọc ngà và đô la xanh xanh trên những con đường của Hiệp Chúng Quốc. Nói về thể thao, không ai có thể từ chối được trong những trận tranh tài quốc tế của Thế Vận Hội Olympic, Hoa Kỳ mang về nhà gần hết những huy chương vàng và huy chương bạc của đại hội thể thao Olympic. Nói về ca nhạc, ai trên thế giới mà lại không biết đến Michael Jackson, Madonna, hoặc mới đây Britney Spears và siêu nhạc Rap Eminem. Nói về điện ảnh, ai lại không biết Elizabeth Taylor, James Dean, hoặc Tom Cruise, những siêu sao nổi tiếng của Hollywood, thủ đô điện ảnh của Hoa Kỳ và của cả thế giới. Để đạt được tới địa vị độc tôn trên thế

giới ngày hôm nay, người Hoa Kỳ ai ai cũng phải làm việc không ngừng nghỉ. Không ai trên vùng đất hứa có thể thoát khỏi bàn tay sắt bọc nhung của vòng quay làm việc tại thiên đàng hạ giới Hiệp Chúng Quốc. Chịu ảnh hưởng của nền văn hóa Hoa Kỳ, gia đình Việt Nam sống trên vùng đất mới cũng bị cuốn hút vào trong guồng máy khổng lồ của siêu cường. Vợ chồng Việt Nam, khi mới đặt chân trên vùng đất mới, ai cũng cần phải có một cái nhà. Để đạt được căn nhà mơ ước, bố mẹ làm ngày tám tiếng. Hết tám tiếng chúng ta làm thêm hai tiếng. Hai tiếng cộng lại hóa ra bốn tiếng. Bốn tiếng cộng lại hóa ra tám tiếng của ngày thứ Bảy cuối tuần. Thứ Bảy đóng lại mở ra Chúa Nhật, lại thêm tám tiếng. Sau nhà là TV. Sau TV là bộ ghế sa-lông bằng da. Nhà có rồi, mình cũng cần một cái xe hơi đắt tiền nằm trong nhà để xe chứ. Cứ thế, cuộc sống cuốn hút chúng ta xoay sâu cuộn tròn vào trong cơn lốc, quên đi cuộc sống này thật là phù vân và vô thường.

Bởi những cám dỗ của vật chất, chúng ta cứ như những người mất trí nhớ. Sáng sớm chúng ta mở máy xe lên xa lộ, đạp ga chạy không ngừng, chạy tới, chạy miết, chạy quên luôn cái ngã rẽ xa lộ mà mình phải lái ra, cái ngã rẽ đó dẫn chúng ta về lại căn nhà thân thương của mình, nơi đó có cha có mẹ, có vợ có chồng, có con đang ngồi mong chờ ngóng đợi. Bởi những siêu xa lộ không có ngã ra, thiên niên kỷ thứ ba lại ngập tràn bóng dáng của những thiếu phụ Nam Xương. Đêm đêm bóng dáng của bà Vũ thị Thiết lại chập chờn thoáng ẩn thoáng hiện trên vách tường. Bởi những siêu xa lộ không có ngã ra, tiếng than thở của thiếu

ĐƠN GHI DANH THAM DỰ TĨNH TÂM Hàng Năm của PT. Cursillo

Từ ngày 13 đến 15 tháng 01 năm 2006 tại ST. Clare Retreat Center

Họ & tên Cursillista: _____ thuộc Giáo Phận _____
Địa chỉ: _____ Điện Thoại: _____
Đã tham dự khóa Cursillo số: _____ năm _____ tại: _____
Đính kèm lệ phí: _____
Tại _____ ngày _____ tháng _____ năm 2005. Ký tên: _____

Chi phiếu xin đề: **St. Clare** và gửi kèm với ĐƠN GHI DANH về:
Đỗ Thị Huệ, 1417 Vinci Park Way, San Jose CA 95131

Điện thoại liên lạc ghi danh: Chị Đỗ Thị Huệ (408) 272-1806
Hoặc Chị Nguyễn Thị Hoa (408) 926-4940

Để tiện việc sắp xếp chỗ ở và thực phẩm. Hạn chót ghi danh là ngày 30-12-2005

Lệ Phí: \$110.00 cho một người.

niên Trương Dần trên vùng đất mới vẫn còn vang vọng đâu đây, - Bố đâu rồi? Mẹ đâu rồi? Con không cần tiền và quần áo đẹp. Con cần bố. Con cần mẹ.

Bạn thân,

Trần gian bản chất đã là phù du; hãy yêu mến và trân trọng cuộc sống sung mãn, sức khỏe tràn trề, và hạnh phúc bình dị là những thứ mình đang có, đang sở hữu trên hai bàn tay. Nhân sinh nguyên thủy đã là phù vân; đừng tiếp tục than khóc cho cuộc sống, nhưng hãy hân hoan với phép lạ nhiệm mầu của cuộc đời. Đời người căn gốc đã là vô thường, nhưng tháng Mười Một của ngày Lễ Tạ Ơn nhắc nhở chúng ta tâm tình tạ ơn; hãy tạ ơn Chúa và tạ ơn cho niềm tin, bởi vì chỉ có trong Thiên Chúa, con người mới sống trường sinh, sống vĩnh viễn, sống tràn đầy, và sống sung mãn. Tháng Mười Một trong niên lịch phụng vụ cũng nhắc nhở bạn và tôi về những linh hồn Kitô hữu

đã nằm xuống; những linh hồn của ông bà, bố mẹ, anh chị em, con cháu, và họ hàng; những linh hồn không bao giờ tan mất bởi họ nằm xuống trong niềm tin vào Thiên Chúa. Vào buổi sáng Phục Sinh đầu tiên của nhân loại, Đức Kitô Phục Sinh đã sống lại, Đức Kitô đã chiến thắng tử thần và lẽ vô thường của cõi nhân sinh. Bởi vì Ngài sống lại trong vinh hiển, Đức Giêsu Phục Sinh đã thay đổi lại thân phận phù vân của con người. Bởi niềm tin vào Đức Kitô, linh hồn của những người tín hữu đã nằm xuống sẽ không bao giờ tan biến vào trong cõi hư vô như mây trời phù vân. Và cũng bởi niềm tin, bạn và tôi cũng không sống một đời sống vô thường có đó rồi lại mất đó, bởi vì chúng ta có một niềm tin sắt son vào một Đức Kitô Phục Sinh.

Vào một ngày kia, ông Job bưng con mắt dậy thấy mình trắng tay. Ngày hôm sau, ghe lở viếng thăm, thân xác héo tàn. Nhưng

người giàu có của phương Đông năm xưa vẫn không mất niềm tin, nhưng vẫn tiếp tục tin tưởng vào sự quan phòng của Giavê Thiên Chúa. Và đúng như vậy, cuối cùng Thiên Chúa lại ban cho người trắng tay dư thừa ân sủng trời cao và ân phúc trần thế, bởi niềm tin của chính ông ta vào một Thiên Chúa quan phòng.

Lạy Chúa, cuộc sống này vô thường và phù vân. Nhưng tạ ơn Chúa đã ban cho chúng con niềm tin vào Chúa. Và bởi niềm tin vào Chúa, tháng Mười Một của các linh hồn, của lá thu vàng và tuyết đông trắng, của phù vân và vô thường không làm chúng con thất vọng và muộn phiền, nhưng càng thêm tin tưởng vào bàn tay quyền năng, nhân diện từ bi, và tình yêu khoan dung của một Thiên Chúa chậm bất bình, tràn đầy vị tha. ☪

LM. NGUYỄN TRUNG TÂY, SVD

Quản Lý Nhà Chúa

BÙI TRÁC ghi

Một sự trùng hợp rất có ý nghĩa là đề tài chia sẻ trong buổi đại hội Ultreya tháng 10 năm 2005 (ngày 09 tháng 10 năm 2005) của Phong trào lại rất ăn khớp với Tiến Trình Quản Lý Nhà Chúa của Giáo Xứ Việt Nam Saint Patric, và nếu Quý Anh Chị để ý, chủ đề suy niệm của bản tin Ultreya cũng đã thay đổi đôi chút để giúp chúng ta cùng suy niệm, hiệp thông và sống với những chủ đề một cách gắn bó hơn. Như quý Anh Chị nhận thấy : Bản tin Ultreya tháng 10 này, bên cạnh việc tìm hiểu và kêu mời lần chuỗi Mân Côi, Bản tin còn nhấn mạnh đến chủ đề Biết Ơn và Tạ Ơn. Thật sự, người Công Giáo thường cùng với Giáo Hội hoàn vũ dâng trọn tháng 11 hằng năm để tỏ lòng biết ơn Cha Mẹ, Ông Bà, Tổ Tiên nội ngoại bằng cách đọc kinh, cầu nguyện và xin dâng các Thánh lễ chỉ cho các Ngài. Tiến Trình Quản Lý Nhà Chúa còn nhấn mạnh đến vấn đề Biết Ơn và Tạ Ơn đối với Thiên Chúa vì Tình Thương bao la Ngài hằng tuôn đổ trên mỗi chúng ta, trên gia đình chúng ta. Một cách rất đại cương, xin được ghi lại Tiến Trình Quản Lý Nhà Chúa của Giáo

xứ Việt Nam Saint Patric như sau:
+ Ngày 22-23 tháng 10
Tuần I : Khai Mạc Quản Lý Nhà Chúa
+ Ngày 29-30 tháng 10
Tuần II : Hội chợ các Mục Vụ Tông Đồ
+ Ngày 05-06 tháng 11
Tuần III : Chúa Nhật cam kết
+ Ngày 19-20 tháng 11
Tuần V : Kêu Gọi Điền và Gửi phiếu Cam Kết
+ Ngày 26-27 tháng 11
Tuần VI : Tổng kết Đợt I

Thời giờ, Tài năng và Tiền của mà chúng ta đang có là do Chúa ban, ta có biết quản lý chúng, biết sắp đặt chúng, sử dụng chúng để làm vinh danh Chúa và mưu ích cho chính mình cũng như cho anh em đồng loại không?

+ Ngày 17-18 tháng 12
Tuần IX : Tổng kết Đợt 2
(Trích Bản Tin Giáo Xứ Yết
Nam số 130 ngày 16-10-2005)

Thật sự, khi vừa thoát nghe hai chữ Quản Lý, người ta thường nghĩ ngay đến vấn đề tiền bạc, chưa kể những ám ảnh hãi hùng sau năm 1975 khi miền Nam Việt Nam hoàn toàn sụp đổ thì cụm từ đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý đã được rêu rao đến độ, cho đến lúc này, dù đã trốn khỏi nước cả vài ba chục năm, rồi mà khi nghe từ "quản lý", vẫn còn cảm thấy không ưa, đôi khi còn cảm thấy rợn cả người.

Vậy mà khi được nghe cursilista Linh Mục Giuse Phạm Minh Tân chia sẻ về đề tài Quản Lý Nhà Chúa, anh chị em chúng tôi đã vô cùng hứng khởi theo dõi say sưa như muốn uống cạn những lời đang được ngài chia sẻ.

Bài chia sẻ của ngài thật ngắn gọn, rõ ràng, khúc chiết, gồm tóm trong 3 chữ T, dù tiếng Việt hay tiếng Mỹ cũng vậy. Đây là một sự ngẫu nhiên thật hiếm và cũng thật tài tình.

CHỮ T ĐẦU TIÊN LÀ TỪ THỜI GIỜ, TIẾNG ANH LÀ TIME

Khi được kêu mời tham gia vào bất cứ một sinh hoạt gì, kể cả công tác Tông Đồ, để từ chối một cách thẳng thắn, và cũng để tạo cho mình một chút an tâm vì sự từ chối đó, người ta thường viện cớ: tiếc quá, tôi không có thì giờ!

Lời từ chối này khiến người đến kêu mời, rủ rê phải khựng lại ngay, không mời mọc nữa. Còn người chối từ thì thường cảm thấy được an tâm, nhẹ nhõm hơn - không có thì giờ mà. Nhưng xin Quý Anh Chị dừng lại ở đây. Suy

nghĩ cho thật kỹ, xong ta thử làm một con toán nhỏ, đơn giản như thế này:

Mỗi ngày, Chúa ban cho ta 24 tiếng đồng hồ

Mỗi tuần, Chúa ban cho ta 24 tiếng nhân với 7 ngày thành 168 tiếng

Mỗi năm có 52 tuần lễ, Chúa ban cho ta 168 tiếng nhân với 52 thành 8736 tiếng. Và nếu trung bình tuổi thọ của chúng ta là 75 thì 75 năm nhân với 8736 tiếng sẽ thành 655200 tiếng. Với thời giờ Chúa ban cho như thế, chúng ta đã sử dụng như thế nào? Mỗi ngày, ta đã dâng cho Chúa được bao nhiêu thời giờ để cầu nguyện, để tạ ơn, và để truyện vãn với Ngài? Mỗi tuần, ta đã dâng cho Chúa được mấy tiếng? Không lẽ chỉ có một tiếng khi tham dự Thánh Lễ Chúa Nhật thôi sao? Giờ còn lại ta đã làm gì? Hãy suy nghĩ lại và rồi trả lời, ta có thời giờ không? thưa quý anh chị!

CHỮ T THỨ HAI LÀ TỪ TÀI NĂNG, TIẾNG ANH LÀ TALENT

Dựng nên con Người, kể nhiều người ít, Chúa ban cho mỗi chúng ta một hay nhiều tài năng khác nhau, không ai là không có. Có điều là chúng ta có biết tự rèn, trau chuốt và có sử dụng đúng mức và đúng lúc, đúng chỗ hay không mà thôi. Cứ để ý đến Cộng Đồng người Việt mình hiện đang sinh sống tại thung lũng Hoa Vàng này cũng đủ thấy: có rất nhiều Kỹ sư, Bác sĩ, Luật sư.

Những tài năng Chúa ban cho con người không thiếu không ít... Riêng anh chị em chúng ta, Chúa cũng ban cho mỗi người một số tài năng hợp với từng người, sinh ích cho cuộc sống bản thân, gia

đình và nhân quần xã hội. Chúng ta đã biết quản lý tài năng của chính mình chưa? Chúng ta có dám chia sẻ, có dám dùng tài năng của mình để phục vụ Giáo Hội và anh chị em mình như Chúa dạy chưa? Chúng ta đã dùng tài năng của mình để làm sáng danh Chúa chưa?

VÀ CHỮ T CUỐI CÙNG LÀ TỪ TIỀN BẠC HAY TÀI CHÁNH, TIẾNG ANH LÀ TREASURE

Nói đến tiền bạc hoặc tài sản hay tái chánh... đều giống nhau cả. Chỉ xin quý anh chị nhớ cho kỹ một điều là khi chết, lúc nhắm mắt xuôi tay, bất cứ ai, bất cứ người sang, người hèn, kẻ giàu người nghèo cũng đều chẳng mang theo mình được một chút gì, ngoại trừ linh hồn mình. Vậy thì của cải, tài sản của ta có giúp linh hồn ta chút nào khi nó lìa khỏi xác, khi ta lìa bỏ đời này không? Ta có đã dùng tiền của Chúa ban để phụng sự Chúa qua anh chị em chúng ta không? Giáo Hội và rất nhiều người đang cần sự giúp đỡ của chúng ta, anh chị em nghĩ sao?

Tiến Trình Quản Lý Nhà Chúa nhắc bảo mỗi người chúng ta phải luôn biết Cảm Tạ Thiên Chúa, Đấng đã ban cho chúng ta muôn vàn ơn phần hồn phần xác một cách nhưng không và thật dồi dào. Thời giờ, Tài năng và Tiền của mà chúng ta đang có là do Chúa ban, ta có biết quản lý chúng, biết sắp đặt chúng, sử dụng chúng để làm vinh danh Chúa và mưu ích cho chính mình cũng như cho anh em đồng loại không?

Bài chia sẻ thật ngắn gọn, nhưng đã xoáy mạnh vào tâm tư những người nghe.

tiếp theo trang 29...

Ngôi Hai Thiên Chúa

Giáng Sinh

**Thầy Chí Thánh Hàì Nhi
Giêsu, Đấng Thiên Sai,
Người sẽ tỏ mình ra cho Bạn,
và sẽ trực tiếp dạy bảo
thêm nhiều điều hữu ích hơn
nữa, khi chúng ta tâm thành
suy niệm mầu nhiệm Ngôi
Hai Thiên Chúa Giáng Sinh.**



Chủ đề sinh hoạt của Phong Trào tháng này: Mong Đợi Đấng Thiên Sai, vào dịp chuẩn bị đón mừng Lễ Giáng Sinh, cũng là dịp để người cursillista suy niệm, và ôn lại việc học tập về mầu nhiệm Ngôi Hai Thiên Chúa Giáng Sinh. Đã nhiều lần người cursillista đứng trước hang đá máng cỏ, được Thầy Chí Thánh (Hàì Nhi) dạy trực tiếp trong tâm hồn, cho nhiều bài học thật cao sâu và gây cảm kích mạnh. Để giúp cho việc suy nghĩ, cầu nguyện và cảm nghiệm thêm sốt sắng và ích lợi thiêng liêng, bài viết sau đây, tìm hiểu về mầu nhiệm Ngôi Hai Thiên Chúa Giáng Sinh, lược thuật qua học thuyết của Thánh Thomas.

THÂN THỂ CHÚA GIÊSU KITÔ

Trước hết về tấm thân của Chúa Giêsu, đó chính là nhân tính, như nhân tính của Adam tổ tông loài người, được Thiên Chúa sáng tạo, mặc dù nhân tính của Adam đã hư hỏng sau tội nguyên tổ. Theo Thánh Kinh Cựu Ước, Chúa Cứu Thế sẽ được sinh ra, theo lời Thiên Chúa hứa với dòng Abraham và Đavit. Abraham đã làm tư tế, Đavit đã làm vua và tiên tri, nên Chúa Cứu Thế được tiên báo trước, cũng sẽ là Tư Tế, Vương Đế

và Tiên Tri theo dòng dõi. Với ý nghĩa, Chúa Cứu Thế cứu chuộc người Do Thái đã được cắt bì (Abraham), và cả người lương dân được chọn (Đavit).

Theo Phúc Âm trong Tân Ước, là Sách Thánh được Chúa soi sáng và linh hứng, việc Chúa thực hiện rất có trật tự. Người viết gia phả Chúa Giêsu Kitô đã kể đúng theo trật tự đó.

Việc Chúa Giêsu sinh ra do một người phụ nữ, đã làm cho nhân tính của con người được gia tăng giá trị; chân lý nhập thể càng thêm rõ ràng; đặc biệt riêng Chúa Giêsu được sinh ra khác mọi người, chỉ do nữ không nam, Adam không do nam và nữ, Eva do nam không nữ, mọi người khác trong nhân loại do nam và nữ.

Thân Chúa Giêsu do quyền năng siêu nhiên của Thiên Chúa, không có người nam can thiệp; còn bên người nữ thì vẫn theo phần thiên nhiên như mọi người khác. Theo Aristote, máu người nữ sinh con là một thứ máu riêng nhờ khả năng sinh sản. Trường hợp của Chúa Giêsu Kitô, được sinh ra do máu rất thanh khiết của người Trinh Nữ được tuyển chọn.

NGUYÊN ỦY VÀ TRẬT TỰ

Có Thân Chúa Giêsu Kitô là việc của cả Ba Ngôi, nhưng quy về Chúa Thánh Thần, vì ba lý do: Thứ nhất về nguyên cơ, Thánh Thần là tình thương của Cha và Con; Thứ nhì về nhân tính được Ngôi Hai thu nhận không phải nhờ công nghiệp, nhưng nhờ ơn Chúa, Thánh Phaolô quy ơn Chúa về Thánh Thần; Thứ ba về chung điểm nhập thể vừa là Thánh, vừa là Con Thiên Chúa, đều nhờ Thánh Thần.

Chúa Thánh Thần đồng bản



thể với Con Thiên Chúa, nên là nguyên nhân tác thành Chúa Giêsu Kitô. Chúa Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa theo đúng nghĩa là Con (vì chủ vị là Ngôi Con). Nhưng nói về nhân tính nơi Người thì không gọi được là Con, vì nhân tính được thụ tạo và được công chính hóa. Vì thế, không được gọi Người là Con Chúa Thánh Thần, hay Con của Chúa Ba Ngôi. Thiên Chúa là nguyên ủy chủ động, không phải Đức Mẹ, chỉ là hiến chất liệu; Đức Mẹ là người đã chấp nhận được chuẩn bị chất liệu sinh Chúa Giêsu.

Linh hồn Chúa Giêsu (Ngôi Hai) có từ vĩnh viễn, khi bào thai thành hình (do Chúa Thánh Thần), thì linh hồn Chúa Giêsu và bào thai ấy kết hợp, theo đúng ý nghĩa Thiên Chúa làm người, Thiên Chúa nhận nhân tính, không phải nhận một người đã có sẵn. Nói về chất liệu của người mẹ, thì chỉ là thiên nhiên. Còn nói về nguyên ủy chủ động, thì tất cả tiến trình đó là phép lạ siêu nhiên.

ĐẶC ÂN

Linh hồn Chúa Giêsu (Ngôi Lời Thiên Chúa) là nguồn ơn thánh sung mãn. Cơ thể Chúa Giêsu Kitô đã được kết hợp với linh hồn, và được Ngôi Lời Thiên Chúa thu nhận nên một lúc, đầu tiên. Chính từ lúc đó, Chúa Giêsu Kitô đã có sung mãn ơn thánh cả linh hồn và cơ thể Người.

Tình trạng tinh thần của con người trong Chúa Giêsu Kitô đã được hoàn toàn ngay từ đầu; không phải như người ta tiến dần lên. Vì trong mẫu nhiệm nhập thể, sung mãn Thiên Chúa xuống nhân tính, không phải nhân tính tiến lên cùng Thiên Chúa.

Được thánh hóa là trở nên thánh. Chúng ta từ tội nhân trở nên thánh, từ tội lỗi mà được thánh hóa. Còn con người trong Chúa Giêsu Kitô không bao giờ có tội lỗi, nhưng trở nên thánh không phải từ không thánh như người ta, là có một lúc nào, đã là người mà không thánh, nhưng Chúa làm người lúc nào thì thánh lúc ấy.

Ngôi Cha không sáng tạo vạn vật qua Ngôi Con, cùng một cách như Ba Ngôi, thánh hóa người ta qua người nơi Chúa. Vì Ngôi Lời Thiên Chúa đồng một năng lực và tác động với Đức Chúa Cha, nên Cha không tác động qua Con như một dụng cụ vừa chủ động vừa thụ động. Còn nhân tính trong Chúa Giêsu Kitô lại như dụng cụ của thiên tính, nên vừa thánh hóa lại vừa được thánh hóa.

Ngay lúc đầu tiên hiện thai, Chúa Giêsu Kitô có việc của linh hồn. Đó là việc của ý chí và lý trí, tất là việc sử dụng tự do.

Có hai thứ thánh hóa: Một là thánh hóa người trưởng thành theo công việc của họ; hai là thánh hóa

người ấu trĩ không theo lòng tin của chúng, nhưng theo đức tin của cha mẹ chúng, hay của Giáo Hội. Cách trước hoàn toàn hơn cách sau. Thánh hóa Chúa Giêsu Kitô là hoàn toàn nhất, vì Người được thánh hóa để Người thánh hóa kẻ khác. Vậy Người được thánh hóa theo động tác tự ý của Người hướng về Thiên Chúa. Động tác như thế là có công nghiệp, nên Người có công nghiệp ngay từ lúc đầu tiên hiện thai.

Ơn thánh nơi Chúa Giêsu Kitô thì 'vô lượng'. Còn ơn thánh nơi người còn sống dưới đất thì không bằng ơn thánh người ở trên trời. Theo đó, rõ ràng ngay từ lúc đầu tiên hiện thai, Chúa Giêsu Kitô đã nhận, không những ơn thánh như các thánh trên trời, lại còn hơn tất cả các thánh. Không có ơn thánh của các thánh nếu không trông thấy Chúa. Vì thế, Chúa Giêsu Kitô đã trông thấy yếu thể Thiên Chúa rõ ràng hơn mọi thụ tạo.

SINH RA

Nói về người sinh ra thì hiểu về chủ vị, ai được sinh ra, không hiểu về bản tính.

Chúa Giêsu Kitô có hai bản tính: Thiên tính Người nhận của Đức Chúa Cha trong vĩnh viễn; nhân tính Người nhận của Đức Mẹ trong thời gian.

Làm con có hai nghĩa: Một đối với cha, một đối với mẹ. Nhưng vẫn trong một việc sinh ra. Còn nói về nguyên nhân tương quan, có thể có nhiều tương quan nơi một người. Như một thầy dạy văn phạm cho một số học trò, và dạy luận lý cho một số khác, thì có hai tương quan với hai số người. Có khi tương quan với nhiều người vì nguyên nhân khác nhau, nhưng cùng trong một loại. Như một người cha có nhiều con, nhưng cũng một việc sinh như nhau, trừ phi trường hợp con ruột và con nuôi.

Chúa Giêsu Kitô có sinh ra hai lần khác nhau, thì có hai nghĩa làm con, một trong vĩnh viễn và một

trong thời gian. Nhưng đã nói chủ vị sinh ra, không phải bản tính, thì chỉ có một nghĩa làm con, Chúa Giêsu Kitô chỉ có một chủ vị Ngôi Lời thì chỉ có một nghĩa làm con thực sự trong vĩnh viễn đối với Đức Chúa Cha. Còn đối với Đức Mẹ, nghĩa làm con trong thời gian chỉ là theo lý.

Nếu hiểu nghĩa đầy đủ làm con, thì Chúa Giêsu Kitô có hai nghĩa vì có hai lần sinh. Còn hiểu về chủ vị thì chỉ có một nghĩa vĩnh viễn.

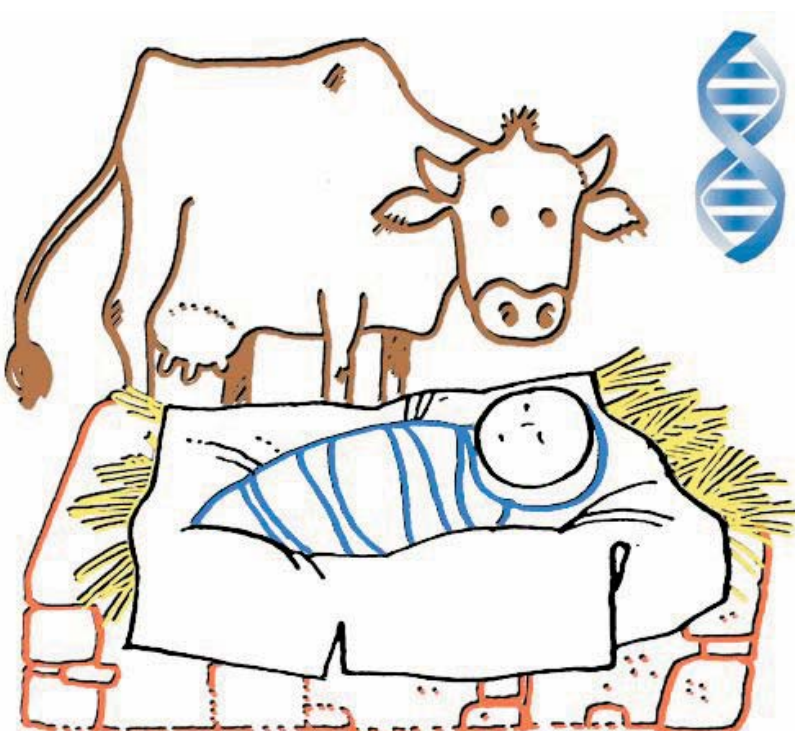
Tuy nhiên, gọi Chúa Giêsu là con đối với Đức Mẹ vì tương quan giữa mẹ sinh ra con. Cũng như gọi Thiên Chúa là Chúa vì tương quan thực sự thụ tạo đối với Thiên Chúa, mặc dù Thiên Chúa không đối với người ta như lãnh chúa dưới trần gian.

Chúa Giêsu Kitô thuộc dòng Davit, như trong sách Samuel 2, có lời hứa với Davit, và Davit sinh ở Belem. Chúa Giêsu Kitô đã muốn sinh ra ở đó, để chứng minh thực hiện lời đã hứa. Thánh Grêgôriô có nói, Belem nghĩa là 'nhà bánh', và Chúa Giêsu Kitô đã nhận mình là Bánh Thường Sinh từ trên trời xuống.

Người ta sinh ra tùy thuộc thời gian; nhưng Chúa Giêsu Kitô vừa là Chúa, vừa là Đấng sáng tạo mọi thời gian, thì chính Người chọn lấy ngày giờ, cũng như chọn mẹ và chọn nơi chốn. Việc gì của Thiên Chúa thì được sắp đặt thích đáng, nên ngày giờ và nơi chốn của Chúa Giêsu Kitô sinh ra vẫn thích đáng nhất.

TỎ HIỆN

Việc sinh ra của Chúa Giêsu Kitô không tỏ hiện cho mọi người, vì tỏ hiện cho mọi người thì: Một là ngăn trở việc cứu chuộc mọi



người, như Thánh Phaolô nói, *"Nếu họ biết, không bao giờ họ đóng đĩnh Chúa vinh quang vào thánh giá"* (1 Cr 2,8). Hai là bởi công nghiệp tín ngưỡng, nếu Chúa Giêsu Kitô sinh ra có dấu biểu lộ rõ ràng cho mọi người được biết, thì không còn tín ngưỡng. Ba là gây nghi ngờ về nhân tính của Chúa Giêsu Kitô, như Thánh Augustin đã viết, *"Nếu từ nhỏ đến lớn, Người không qua giai đoạn tuổi tác, không ăn gì, không ngủ một lúc nào, có làm cho người ta thêm sai lầm không tin Người có nhận thực nhân tính. Việc gì cũng là phép lạ, không làm cho người ta tin Chúa làm vì thương xót chăng?"*

Luật khôn ngoan của Thiên Chúa là không cho mọi người biết như nhau các ơn Chúa, và các điều huyền nhiệm của Chúa, nhưng trực tiếp cho người này, rồi chính họ chuyển lại cho người khác. Việc Chúa phục sinh và Chúa sinh ra đều thực hiện như thế.

Ơn cứu độ của Chúa Giêsu Kitô cho mọi người, bất cứ tình cảnh hay giai cấp nào, thì việc Chúa sinh là việc báo trước cũng thế, như biểu lộ cho các đạo sĩ Phương Đông là những người khôn ngoan, có quyền thế; cho các mục đồng là những người đơn sơ hèn hạ; cho những người công chính là Simeon và Anna, cho những người tội lỗi, cho cả nam và nữ. Như thế là không trừ một hạng người nào (Chỉ một số người được chọn, không phải bất cứ người nào).

Chúa Giêsu Kitô sinh ra để cứu chuộc người ta, và ai được cứu độ là nhờ đức tin tuyên xưng thiên tính và nhân tính nơi Chúa Giêsu Kitô. Vậy cần phải biểu lộ việc Chúa sinh ra thế nào, để cho thiên tính không trở ngại đức tin về nhân

tính. Vì thế, một phần Chúa Giêsu Kitô có nơi mình những dấu yếu đuối của con người, một phần tỏ quyền lực thiên tính nơi mình qua trung gian các thụ tạo của Thiên Chúa.

Những người công chính thường vẫn quen được Chúa Thánh Thần dạy cho biết từ trong nội tâm thúc đẩy, không có dấu hữu hình. Còn những người quen với những thứ có vật thể, thì được thứ hữu hình đưa đến điều vô hình. Những người Do Thái quen được thiên tính cho biết điều Chúa đáp lại, nên nhờ thiên thần họ đã nhận được luật Chúa. Còn những người ngoại giáo, nhất là các nhà chiêm tinh, lại quen nhờ các ngôi sao chuyển vận.

Theo đó, Simeon và Anna được Thánh Thần cho biết Chúa Cứu Thế đã sinh ra, *"Ông đã được Thánh Thần linh báo cho biết, là ông sẽ không thấy cái chết, trước khi được thấy Đấng Kitô của Thiên Chúa"* (Lc 2,26); còn các mục tử là người Do Thái thì được các thiên thần cho biết, *"Và kìa sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ kinh khiếp hãi hùng. Nhưng sứ thần bảo họ: Anh em đừng sợ. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng là tin mừng cho toàn dân: Hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Davit, Người là Đấng Kitô của Thiên Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: Anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh, bọc tã, nằm trong máng cỏ"* (Lc 2,9-12); các đạo sĩ là người ngoại giáo thì được ngôi sao cho biết, *"Chúng tôi đã thấy vì sao của Người xuất hiện bên Phương Đông, nên chúng tôi đến bái lạy Người"* (Mt 2,2).

Trước là các mục tử tiêu biểu các tông đồ và những người Do Thái khác có lòng tin; thứ đến các đạo sĩ tượng trưng khối người lương dân, và sau hết những người công chính trong đền thờ của người Do Thái, tiêu biểu toàn thể dân Do Thái.

Về việc ngôi sao lạ, theo Thánh Gioan Kim Khẩu giải thích Phúc Âm Thánh Mattheu, thì không phải là một ngôi sao trên trời, vì:

Không có sao nào theo hướng đó, là hướng từ Bắc xuống Nam như các đạo sĩ đã trông thấy, vì xứ Giuđê đối với Ba Tư, quê hương của các đạo sĩ là theo hướng đó. (Có lẽ đúng hơn là hướng Đông đến Tây như Ba Tư hay Ả-rập đối với Giuđê).

Sao của các đạo sĩ vẫn trông thấy ban ngày. Khi thấy, khi không. Khi các đạo sĩ đi thì sao đi, các đạo sĩ dừng thì sao dừng. Sao không ở trên trời cao, nhưng xuống gần đất để chỉ nơi Chúa Cứu Thế sinh ra.

Thánh Gioan Kim Khẩu kết luận, không phải một ngôi sao, nhưng là một dấu của quyền năng thiêng liêng.

Có người nói ngôi sao đó, cũng như Thánh Thần đã lấy hình bồ câu khi Chúa nhận Phép Rửa; thì khi Chúa mới sinh, Thánh Thần lấy hình một ngôi sao. Người khác lại nói, thiên thần lấy hình người hiện ra với các mục tử, rồi lấy hình ngôi sao hiện ra với các đạo sĩ. Thánh Thomas nói, có lẽ là một ngôi sao mới được sáng tạo không phải trên trời, nhưng giữa khí trời gần trái đất, chuyển vận theo ý Thiên Chúa (Có lẽ theo cách giải thích của Thánh Gioan Kim Khẩu đúng hơn).

Các đạo sĩ là những người đầu



tiên trong các lương dân tin Chúa Giêsu Kitô. Đó là một dấu tiên báo, các dân tộc những chốn xa xăm có lòng tin ngưỡng và tôn kính, đến cùng Chúa Giêsu Kitô. Có như thế, là nhờ Thánh Thần soi sáng cho họ đến thờ lạy Chúa Giêsu Kitô.

TAM KẾT

Thánh Thomas đã có tài, mượn lời các Giáo Phụ, và đem lý luận của ngài, giải thích tường tận những câu Thánh Kinh về tiểu sử Chúa Giêsu Kitô, không ngại đi vào từng chi tiết, vừa hợp lý, vừa phân minh, thực đúng ý nghĩa và tinh thần công việc cứu thế. Ai tin định luật của Chúa muốn cho con người duy nhất, ý tưởng đúng thì quyết định tâm tình và ý chí đúng, càng muốn học với Thánh Thomas, để gia tăng kho tàng tư tưởng và đời sống đạo đức.

Nhưng không học một cách nô lệ, máy móc, cơ khí, vẫn tìm cách đón nhận ơn Chúa Thánh

Thần, và cẩn thận suy tư, vì tin chắc, Thánh Thomas không phải là Thiên Chúa, nên vẫn có thể sai lầm về điều này hay điều khác. Và chính ngài vẫn muốn, ai đọc sách của ngài cũng phải tin như thế để biết phân biệt và chọn lọc. Vì đương thời đại của ngài, hầu hết các nhà thần học vẫn hiểu nhiều câu Thánh Kinh theo nghĩa đen, và tôn trọng từng lời của các Giáo Phụ.

Về triết học và khoa học, không chịu ảnh hưởng của Platon, thì chịu ảnh hưởng của Aristote. Vẫn hay hai ông này có tri thức siêu việt, nhưng dù là nhà hiền triết cũng không tránh khỏi có những điều sai lầm. Có lẽ vì đó, Thánh Thomas đã nói, Chúa Giêsu Kitô sinh đúng theo gia phả trong Phúc Âm, mặc dù gia phả này cũng như các gia phả khác trong Cựu Ước, chỉ kể một số nhân vật, và bỏ qua nhiều thế hệ.

Còn về ngôi sao các đạo sĩ đã trông thấy, ngày nay có nhiều

người đồng ý với Thánh Gioan Kim Khẩu. Có thể Chúa cho trông thấy, không hẳn Chúa mới sáng tạo; không cần có thực trên trời, như những việc hiện ra thế này hay thế khác, chỉ do Chúa muốn cho ai trông thấy thế nào thì được trông thấy thế ấy.

Tuy nhiên, với tinh thần phân biệt tính cách thời gian và không gian, biết được học thuyết và lý luận của Thánh Thomas, không những không lỗi thời (mặc dù đã cả ngàn năm nay), lại còn phát huy tinh thần đạo đức, phát triển đường lối triết học và thần học.

Rất tiếc ở đây chỉ trích tóm lược học thuyết của Thánh Thomas, bỏ qua nhiều ý tưởng, lý luận khúc chiết và thâm thúy, ích lợi và cần thiết cho nhiều người muốn tiến bước trên đường học hỏi và đạo đức. (Xin tìm đọc toàn bộ Thần Học Toàn Thư của Thánh Thomas).

Ước nguyện, người cursillista đến viếng hang đá máng cỏ, trong mùa này và luôn mãi, để suy tư, cầu nguyện, học hỏi... Thầy Chí Thánh Hải Nhi Giêsu, Đấng Thiên Sai, Người sẽ tỏ mình ra cho Bạn, và sẽ trực tiếp dạy bảo thêm nhiều điều hữu ích hơn nữa, khi chúng ta tâm thành suy niệm mầu nhiệm Ngôi Hai Thiên Chúa Giáng Sinh. ☪

TRẦN MINH ĐỨC BẢY



Sinh hoạt Trường Huấn Luyện tháng 10

Trồng Thanh trong Đời Sống Thiên Liêng

Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho.

Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn.

Anh em được thanh sạch rồi nhờ Lời Thầy đã nói với anh em. Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy.

Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.

Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi. (Gioan 15 : 1-6)

Đoạn Phúc Âm Thánh Gioan ghi lại trên đây diễn tả nỗi lòng triu mến, mối giây ràng buộc thương yêu Chúa Giêsu dành cho các môn đệ, Ngài là nguồn mạch

sự sống cho những người tin theo Ngài, như thân cây nho chuyên chở nhựa sống đến các cành nho.

Người môn đệ Chúa Kitô, muốn sống mãi trong nguồn mạch sự sống là Chúa Kitô. Chúng ta cũng phải gắn bó với Chúa như cành cây gắn liền với thân cây vậy. Có gắn bó với Chúa, chúng ta mới có thể phát triển, trưởng thành và sinh hoa trái dồi dào như lời Chúa đã nói.

Là những người lãnh đạo Kitô hữu, theo đường hướng Phong trào Cursillo, không phải là người chỉ huy hay ra lệnh, mà phải trở thành những người nêu gương,

phải là người đi trước, khởi đầu trong các công việc phục vụ... Nhất là phải trau dồi cho đời sống thiên liêng mỗi ngày một trưởng thành, mỗi ngày một sâu xa trong sự kết hợp gắn bó và cam kết với công việc tông đồ cho Chúa. Nếu đời sống thiên liêng của người lãnh đạo mà yếu kém, thì những người được họ dẫn dắt, sẽ ảnh hưởng tư cách lãnh đạo của họ, và sẽ ra thế nào?

Đi vào đường môn đệ Chúa là đi vào giao ước chúng ta đã cam kết với Ngài, như dân xưa đi vào

Là người lãnh đạo Kitô hữu, chúng ta luôn luôn cố gắng làm cho mối quan hệ của chúng ta với Chúa, việc cam kết gắn bó với Chúa Kitô và Hội Thánh, cũng như sứ mạng tông đồ của chúng ta, trở nên mỗi ngày một sâu đậm hơn.

giao ước đã được Chúa thiết lập với Abraham, với Môi Sen tổ phụ. Đi theo Chúa đã không phải là dễ, mà gắn bó với những cam kết với Chúa, keo sơn bền chặt với sứ mạng tông đồ lại càng khó khăn hơn.

Vậy làm thế nào để đo lường mức độ trưởng thành của chúng ta trong đời sống thiêng liêng? đời sống gắn bó cam kết với bước đường tông đồ theo Chúa?

Nữ tác giả Marsha Sinetar đã viết trong cuốn sách nhan đề "A way without words" tạm dịch là "Một phương cách không dùng lời nói", nêu lên 7 Đức Tính của sự trưởng thành về mặt thiêng liêng và 4 điều được gọi là Kết Quả do sự trưởng thành trong đời sống thiêng liêng đem lại. Chúng ta thử xét qua từng điểm sau đây :

I. ĐỨC TÍNH CỦA SỰ TRƯỞNG THÀNH TRONG ĐỜI SỐNG THIÊNG LIÊNG

1- Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, có một ý thức sâu rộng về đạo đức, về thẩm mỹ hay về trật tự phổ thông.

Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng làm điều đúng vì nó là điều đúng mà họ phải làm. Ý thức về điều thiện và điều ác xét theo luân lý chứ không phải theo một luật lệ nào qui định, áp đặt. Như lời Ngôn sứ Giêrêmia từng bảo "mọi người hãy viết lề luật trong tim mình"(Giêrêmia 31:33). Họ làm theo lề luật của Chúa không phải vì họ được bảo phải làm như vậy hay tưởng rằng họ được bảo phải làm như thế, hoặc do lợi lộc mang lại cho họ. Họ làm vì là điều đúng, bất chấp giá họ phải trả. Họ ý thức những gì thuộc chân, thiện, mỹ ở trên đời, và họ tôn trọng mọi người và mọi sự.

2- Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng ,cảm nghiệm việc làm hay sinh hoạt của mình hằng ngày như một tâm tình hiến dâng, như một ơn gọi hay cơ hội để phục vụ.

Sống trong Chúa là lời mời của ơn gọi, khi đời sống với những công việc hằng ngày của chúng ta được dùng làm của lễ dâng lên Thiên Chúa thì những việc lặt vặt thấp kém nhất, không còn là thấp kém hay gánh nặng nữa, trái lại là niềm hân hoan. Sống trong niềm hân hoan, chúng ta thấy đời sống sẽ bớt nặng nề hơn, sẽ có ý nghĩa hơn. Bởi vì với Thiên Chúa, mọi việc đều là việc thánh, vì tất cả các việc chúng ta làm đều một cách nào đó, cộng tác vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa, vì thế mà không có một việc lành nào của chúng ta mà không được Thiên Chúa chú ý đến và ban thưởng.

3- Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, Tạo đời sống họ nên đơn giản ngăn nắp, và không phức tạp. Họ tập trung vào một mục đích duy nhất là hiến mình cho những giá trị, những mối quan hệ, những nguyên tắc minh xác sự sống.

Thiên Chúa rất đơn giản và giáo huấn của Chúa Giêsu cũng đơn sơ. Chúng ta thì lại có khuynh hướng làm cho đời sống chúng ta thêm phức tạp, gây phức tạp cho cuộc đời chúng ta vốn dĩ đã phức tạp. PT Cursillo có câu nói "Hãy giữ cho đời sống ngày thứ Tư đơn giản" "Let keep the fourth day simple". Châm ngôn cũng có câu "Cây cao bóng cả" hay "Lớn thuyên thì lớn sóng". Chúng ta cố làm sao đừng để cây của chúng ta to quá, làm sao để thuyên chúng ta đừng lớn quá, để chúng ta bớt phải chống chọi với những cơn

sóng lớn ! Thánh Gioan Tiênn Hô kêu gọi "Hãy trở nên nhỏ lại và để Chúa lớn lên". Đời sống đã đủ phức tạp rồi, chúng ta không cần tiếp sức cho nó phức tạp hơn nữa. Trong đời sống thiêng liêng cũng vậy, nếu chúng ta giữ cho đời sống thiêng liêng của chúng ta không phức tạp, chúng ta sẽ luôn luôn để tâm vào những gì là cốt yếu hơn.

4- Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, chứng tỏ tình thần liên kết, ý thức mình là thành phần của một vũ trụ sống động, tác động hỗ tương với nhau.

Dấu hiệu cho thấy người đã đến tuổi trưởng thành là khi họ chuyển hướng từ cách xưng hô "Tôi" sang "Chúng tôi" hay "Chúng ta". Chúng ta nên nhớ rằng con người chỉ là những mảnh rất nhỏ trong bí nhiệm của Thiên Chúa vốn rộng lớn hơn nhiều. Vì thế chẳng ai là trung tâm của vũ trụ cả. Một khi chúng ta gạt bỏ được cái tôi của mình đi, chúng ta có thể bắt đầu bước những bước dài trong sự trưởng thành về mặt thiêng liêng. Nếu ý thức được rằng chúng ta có một vị thế riêng biệt trong sự quan phòng của Chúa, thì chúng ta dễ chấp nhận Thánh Ý Chúa hơn, vì mặc dầu chúng ta bé mọn, chúng ta cũng được đóng một vai trò nhất định trong trật tự của tạo vật Chúa đã dựng nên. Chẳng có điều gì xảy ra bất ngờ hay trùng hợp ngẫu nhiên, tất cả đều ăn khớp với sự an bài của Chúa.

5- Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, là những người đi dõm hài hước chân thật, đôi khi có vẻ trẻ con, họ hoài nghi bằng một sự ngờ vực lành mạnh.

Lời Chúa Giêsu dạy : "Hãy khôn ngoan như con rắn và đơn sơ như con bồ câu"(Mt 10:16). Chúng

ta không thuộc về thế gian, nhưng phải ý thức về thế giới bao bọc quanh chúng ta, và đừng bao giờ tỏ ra quá quan trọng về mình. Nhiều người tưởng rằng, đi theo Chúa Kitô, chúng ta không thể là những người bình thường, trong khi tính tình bình thường là điều kiện tiên quyết cho sự trưởng thành trong đời sống thiêng liêng. Chúng ta không thể thu phục người khác về với Chúa Kitô, nếu chúng ta làm cho người ta có ấn tượng rằng, người nào dâng hiến đời sống cho Chúa đều phải trở thành điên khùng hay cuồng tín.

6- *Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, là những người biết trách nhiệm cả mặt cá nhân lẫn xã hội, sẵn sàng cân nhắc tiên liệu và đón nhận các hậu quả của việc mình làm. Họ tỏ ra tự chế một cách tự nhiên chứ không cần những áp đặt kiểm soát từ bên ngoài.*

Người có đời sống thiêng liêng trưởng thành không "đổ thừa", họ lãnh trách nhiệm về cách sống của họ và tôn trọng những cam kết họ đã làm. Họ là người lãnh đạo phản ứng có tiên liệu trước chứ không phản ứng bất ngờ. Họ ý thức về sự thiện toàn diện và quan tâm tới nhu cầu của cả cộng đồng. Để công việc của Chúa được hoàn thành, chúng ta không thể ngủ yên hay sao lãng trách nhiệm của chúng ta. Nhưng phải luôn luôn cam kết gắn bó với Ngài. Vì, Chúa Kitô hằng tin tưởng nơi chúng ta !

7- *Người trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, Yêu và làm việc có hiệu năng.*

Chúa Giesu xác quyết với chúng ta rằng, nếu chúng ta hiến mình cho Chúa, công việc của chúng ta sẽ sinh hoa trái. Đó là mức đo lường lòng gắn bó của chúng

ta vào Chúa. Chúng ta có đã làm công việc của chúng ta sinh hoa trái cho Chúa không? Hay cho sự tự mãn của chúng ta? Chúng ta có để cho Chúa Thánh Thần soi dẫn chúng ta vào chương trình Thiên Chúa đã dành cho thế gian không? Điều tối quan trọng là làm việc cho Chúa. Nếu chúng ta giữ được tâm thức này, chúng ta sẽ không bao giờ cảm thấy vô hiệu quả về những gì chúng ta làm . Tóm lại, sống trưởng thành về mặt thiêng liêng có nghĩa là hãy sử dụng mọi hồng ân Chúa đã ban cho chúng ta, mà không sợ hãi chi. Vì chúng ta đã kết hợp với Chúa, đã nên một với Người. Các nhà tâm lý nói rằng : khi một số người quen thân nhau, họ ăn mặc giống nhau, nói năng giống nhau, và cả hành động cũng trở nên giống nhau. Chúng ta theo Chúa, chúng ta sẽ ăn mặc giống Chúa Kitô, nói năng giống Chúa Kitô, hành động giống Chúa Kitô, và làm những gì Chúa Kitô làm ...

II. KẾT QUẢ CỦA ĐỜI SỐNG THIÊN LIÊNG TRƯỞNG THÀNH

1- *"Lòng ao ước và khả năng phục vụ tha nhân nơi chúng ta đang gia tăng".*

Khi chúng ta được lớn lên trong Chúa Kitô và ý thức sứ mạng của Ngài, chúng ta sẽ muốn làm nhiều hơn nữa vì chúng ta thấy còn nhiều nhu cầu chưa được đáp ứng. Người Lãnh đạo Kitô hữu không chờ kẻ khác ra tay trước, nhưng luôn luôn muốn dẫn thân vào. Khi chúng ta trưởng thành, chúng ta nhạy cảm hơn trước những nhu cầu của người khác và thấy rõ sự thúc bách của Nước Trời trên một qui mô rộng lớn hơn.

2- *"Sẵn lòng sửa sai những thiếu sót cá nhân như hay né tránh*

và thiếu kiểm chế"

Khi càng ý thức mình sống là phải chân thực, chúng ta càng ước ao muốn hoán cải không ngừng. Khi chúng ta cam kết gắn bó với Chúa Kitô càng sâu đậm, chúng ta càng ước ao nên giống Chúa hơn. Chúng ta trở nên kiên nhẫn với người chung quanh, biết tự chế và không tránh né việc bổn phận mình mặc dầu phải hy sinh. Càng trưởng thành trong tình yêu Chúa bao nhiêu, chúng ta càng cảm thấy tội lỗi là những thực tế cần xa lánh bấy nhiêu. Xa lánh cả những điều làm chúng ta xao nhãng quyết tâm theo Chúa và thi hành công việc của Chúa. Các nhà tu đức nói khi chúng ta càng xích lại gần Chúa thì Satan càng khó hoạt động để lôi kéo chúng ta xa Chúa.

3- *"Khi chúng ta đạt tới đời sống thiêng liêng có chiều sâu, chúng ta càng ngày càng muốn làm cho đời sống thiêng liêng ấy phát triển hơn nữa"*

Điều đó rất đơn giản và dễ hiểu, vì khi chúng ta đang trên đà tiến tới, chúng ta đâu muốn mất đà, Khi chúng ta đã gắn bó với Chúa sâu đậm, chúng ta đâu dám liêu lĩnh để đánh mất những gì chúng ta đang có. Muốn mãi mãi giữ gìn ý hướng theo Chúa, cái kiềng ba chân -sùng đạo,học đạo, hành đạo- là phương tiện rất hữu hiệu giúp chúng ta duy trì sự cam kết gắn bó với Chúa và các công việc của Người. Hội Nhóm và Ultreya là khí cụ vô giá hỗ trợ cho chúng ta thêm mạnh mẽ, can đảm duy trì sự bền vững với Lý tưởng của chúng ta. Một sự thật rất phũ phàng mà chúng ta cần cảnh giác, là chúng ta đã phải mất một thời gian lâu dài để "phát triển đời sống trưởng thành về mặt thiêng liêng", nhưng chỉ trong một khoảnh khắc

chúng ta có thể đánh mất đời sống ấy dễ dàng, vì những xích mích buồn lòng nhỏ bé.

4- "*Khi chúng ta trưởng thành trong đời sống thiêng liêng, chúng ta sẽ cảm nhận về khía cạnh sáng tạo có tính trực giác*"

Chúng ta sẽ cảm thấy không cần chỉ huy, và càng mở rộng lòng với Chúa Thánh Thần hơn. Chúng ta bắt đầu làm những điều mà từ trước tới nay chúng ta chưa hề tưởng tượng mình có thể làm được. Chúng ta cảm thấy như vùng lên vì Chúa Kitô trong những cách thức mà chúng ta phải ngạc nhiên. Là người lãnh đạo, chúng ta bắt đầu nhìn thấy những hồng ân và những xuất hiện của các vai trò khác nhau, khi mỗi người tìm cách cố gắng hiến vào thiện ích của cả cộng đồng. Chúng ta có khả năng tỏ cho người khác thấy tinh thần sáng tạo thể hiện trong đặc tính của người lãnh đạo, như đã nghe trong rollo Lãnh Đạo. Đặc tính sáng tạo này giúp ta hoà lẫn hơn nữa vào sự chuyển động của Chúa Thánh Thần. Giúp chúng ta có khả năng nhận ra sức tác động của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống chúng ta.

III. KẾT LUẬN

- Trước hết, Chúng ta hãy nhận diện những khả năng cần có như trực giác, sáng tạo, tháo vát, can đảm, bình an nội tâm . . . là những cần thiết cho cuộc sống thiêng liêng của chúng ta.

- Chúng ta không thể cầu mong có được những cam kết quá lớn lao hay có được một đức Tin sắt đá như Abraham, hay ước muốn có ngay những hành xử biểu lộ sự lãnh thánh trong việc dâng hiến cuộc sống hằng ngày một cách cấp tốc, mà phải chú tâm vào những

việc có thể thi hành được. Bởi vì "Sự trưởng thành trong đời sống thiêng liêng không phát triển một sớm một chiều"

- Nó đòi hỏi chúng ta thực hiện các việc bổn phận và mở lòng đón nhận Ân sủng của Thiên Chúa, mà ân sủng ấy hoạt động cách tiệm tiến và phù hợp với thời điểm Chúa muốn. Môisen, David, Giuse, và cả Chúa Giêsu cũng đã đều bỏ ra nhiều thời gian năm tháng để củng cố khả năng nội tâm của mình cho thêm mạnh mẽ.

- Câu hỏi được nêu lên là "*Mối quan hệ của chúng ta với Chúa đang ở mức độ nào?*" Trả lời: Điều ấy không phải là vấn đề đáng quan tâm nhất. Là người lãnh đạo Kitô hữu, chúng ta luôn luôn cố gắng làm cho mối quan hệ của chúng ta với Chúa, việc cam kết gắn bó với Chúa Kitô và Hội Thánh, cũng như sứ mạng tông đồ của chúng ta, trở nên mỗi ngày một sâu đậm hơn. Bởi vì, nếu không có điểm đến, thì những khả năng mà chúng ta có được cũng trở nên vô ích. Với Thiên Chúa không bao giờ có điểm kết thúc, Chúng ta càng khao khát Thiên Chúa, Người càng đưa chúng ta vào Nhiệm mầu của Người sâu thẳm hơn, mà nếu chúng ta đi vào Mầu nhiệm Chúa càng sâu đậm chừng nào, thì việc chúng ta cam kết làm tông đồ cho Chúa càng thêm vững mạnh và bền chặt chừng ấy.

Chúng ta có muốn trở thành những cành nho bị cắt lìa khỏi thân nho?

Chúng ta có ai muốn bỏ ngang, không theo làm môn đệ của Chúa Kitô nữa không? ☪

(Những Người Môn Đệ Chúa sai đi chương 14, LM Frank S. Salmani)

NIÊN LIÊM

Chi tiêu trong năm:

Tháng 1/05	\$556.52
Tháng 2/05	\$1,901.36
Tháng 3/05	\$476.69
Tháng 4/05	\$2,334.68
Tháng 5/05	\$388.92
Tháng 6/05	\$1,872.58
Tháng 7/05	\$1,293.67
Tháng 8/05	\$2,068.84
Tháng 0/05	\$11,889.23
Tháng 10/05	\$5,197.56

Trong năm, PT đã giúp các chương trình từ thiện như sau:

* Ngày 20-03-05 biếu Đức Cha Ngô Q Kiệt \$200.00 tại trường HL.

* Ngày 21-06-05 giúp chủng sinh GP Lạng Sơn \$1,000.00 (gửi về cho Đức cha Kiệt)

* Ngày 28-06-05 giúp trại cùi Bến Sắn \$550.00 (Cha Trần Thế Thuận)

* Ngày 23-09-05 giúp giáo xứ Lavang (bão Katrina) \$1,000.00 (Cha Nguyễn đức Huyền)

* Ngày 23-09-05 giúp trẻ em qua chương trình Prevention Family Violation \$1,000.00 (Sơ Bình)

* Ngày 23-09-05 biếu giáo xứ Tân định, Sài Gòn \$500.00 (Cha Ánh, Chánh Xứ Tân định)

Xin quý anh chị viết ngân phiếu đóng niên liêm trả cho:

Nguyễn Kim Dung
421 Cherry Manor Ct.
Fremont, CA 94536

Xin Cám Ôn Quý Anh Chị Đã
Đóng Góp cho Phong trào

MẸ VÀ DÒNG NƯỚC MẮT



Tại sao lại kêu gọi giải tán đoàn người cầu nguyện, sao không kêu gọi giải tán các quán bar, các quán bia ôm, các nhà chứa núp bóng phòng trọ, các ổ mại dâm, các vũ trường thâu đêm suốt sáng...?

Sáng nay, trên đường về Tu Viện để dùng cơm trưa, nhìn qua sân nhà xứ, tôi chợt thấy đoàn người xếp hàng thình lạng và nhẩn nại chờ xưng tội, đông khác thường. Sự nhớ, thì ra đã là 31 tháng 10, ngày mai Lễ các Thánh Nam Nữ của Thiên Chúa.

Người Việt Nam Công Giáo mình tốt lành thật, có thể có tiếng ra tiếng vào về cách sống Đạo chưa cụ thể, chưa thấm lòng Đạo sâu vào lòng đời, nhưng lương tâm người Việt Nam Công Giáo vẫn bén nhạy với Tòa Giải Tội, vẫn thấy Tòa Giải Tội là nơi mà người ta được giải thoát, nơi mà người ta còn cần đến, là địa chỉ cần thiết cho cuộc đời, như thế thì ý thức về tội cách nào vẫn còn, vẫn đánh động và vẫn là một thách đố cho con người. Tạ ơn Chúa, chúng ta chưa đánh mất cảm thức về tội, chưa mất cảm thức về ơn tha thứ và chưa mất cảm thức về cái đúng cái sai...

Buổi trưa, ngồi bàn cơm, đang lúc tán gẫu mấy chuyện giải trí trong ngày, anh Phó Bề Trên nhắn nhó than thở về việc Giải Tội quá đông người và kêu gọi anh em... "chia lửa, cứu bồ". Chúng tôi tiên đoán ngày nay, ngày mai và trong suốt tuần này sẽ còn rất đông người, và vì thế rất cần "tăng viện", "bản thông báo" được xoè

ra ngay trên bàn cơm và sau đó gắn lên trên tấm bảng ở phòng chung Tu Viện. Yêu cầu phải "tăng ca"!

Buổi trưa ngủ dậy, lơ đãng một vài ván game trẻ con trên máy vi tính, chuẩn bị một chiều viết lách bài vở... Bước chân ra hành lang nhìn xuống, mấy hàng người đông nghẹt, họ xếp hàng "rồng rắn" chờ xưng tội, lúc đầu định làm ngưng, nhưng lương tâm bỗng áy náy, thôi xếp các việc khác lại mà tự giác xuống... "ngồi tòa".

Có một hồi nhân bình thần thưa chuyện: "*Thưa cha, Đức Mẹ khóc làm con hối hận quá, con vào tòa xin cha giải tội cho con*"... Chuyện đơn giản quá, mấy ngày nay đang có việc "Đức Mẹ khóc", có người bị đánh động lương tâm tìm đến Tòa Giải Tội. Các nố sau, mình khéo léo gợi chuyện, gặp được thêm một vài người cũng vì "Đức Mẹ khóc" mà đến đây. Không thể ngăn được cơn xúc động, "Đức Mẹ khóc", người ta ăn năn, chuyện có thật!

Đức Mẹ có khóc ở tượng đài giữa Sài-gòn hay không, chuyện ấy chỉ có... Đức Mẹ biết! Nhưng có một sự thật là Đức Mẹ rất đau buồn vì tội lỗi của chúng ta.

Tôi đã có dịp đến Lộ Đức, và tôi cũng đã có dịp đến Fatima, tôi đã có dịp đến Trà Kiệu và tôi cũng đã có dịp đến La Vang, mỗi nơi một

bầu khí khác nhau, nhưng vẫn là bầu khí của cầu nguyện.

Cảnh thần tiên nên thơ và phẳng lặng của Lộ Đức rất dễ đưa ta vào bầu khí cầu nguyện, dòng sông chảy rất xiết bên kia là một vùng cỏ xanh nhẹ nhàng như nhung, các trạm đốt nến khấn cháy hừng hực như vạn lời cầu dâng lên Tòa Mẹ. Con đường hun hút, một công trường rộng thênh thang, ở góc nhỏ là một cây sồi còn sót lại. Fatima, điểm đến cực nam của Bồ Đào Nha làm cho lời ca của một bài Thánh Ca tiếng Việt bỗng trở nên thấm thía: "Làng Fatima xa xôi!", trong cái thênh thang và cái nhỏ bé, bỗng nhớ lời Mẹ dặn thật đậm đà...

Giữa cảnh núi đồi hùng vĩ của Trà Kiệu, đứng ở đỉnh cao để nghe kể về những gì mà Mẹ đã làm ở Trà Kiệu, đoàn quân nhỏ bé của Mẹ hóa ra lại thật mạnh mẽ trong yêu thương, cảm động đến rơi nước mắt...

La Vang như diễn tả hết cái xót xa thân phận con của Mẹ, thân phận của một đất nước chiến tranh, một dân tộc nhiều đau khổ, cho đến cái đất để thờ phượng cũng không còn trọn vẹn, cái còn thì cái này khác cái kia, mỗi cái một mảnh: một ngôi tháp vá vúi, vá vúi kỷ niệm, vá vúi nửa hở nửa che cho thân phận chiến tranh. Ngôi Nhà Nguyện trên nền Vương Cung Thánh Đường một thời vang bóng, bây giờ là gì vậy? Nhà kho hay hay Nhà Thờ? Cái mái khung ngang sao giống các vì kèo nhà kho quá! Và một cái "khách sạn" kệch cỡm giữa đất thánh thiêng! Tội nghiệp La Vang quá! Nhưng mẹ vẫn thương, Mẹ vẫn cùng những đứa con sứt mẻ đi nốt hành trình, vẫn có mẹ.

Những nơi có dấu vết của Mẹ,

người ta đến và người ta không thể không cầu nguyện, chính Mẹ năm xưa đã "làm nóng" bầu khí cầu nguyện của các Tông Đồ để kéo ơn Chúa Thánh Thần xuống. Tôi không có ý xác nhận việc Đức Mẹ khóc ở Sài-gòn là có thật, nhưng một bầu khí cầu nguyện trên cả một đoàn người đông đảo giữa thành phố hoa lệ này và họ đã vây quanh tượng mẹ để cầu nguyện thì không thể phủ nhận việc có ơn của Chúa.

Ống kính của truyền hình thành phố đã tập chú vào một bàn tay trên có vòng chuỗi Mai Khôi, ống kính mở dần ra và người ta thấy xuất hiện trên màn hình nhỏ những gương mặt người nhìn chăm chăm lên tượng Mẹ, không phải là ánh mắt của tò mò nhưng là ánh mắt của niềm tin, của lời cầu nguyện.

Cám ơn người quay phim, cám ơn người đạo diễn, bấy nhiêu cũng đủ để người Công Giáo Việt Nam hãnh diện về những người anh chị em của mình, họ làm trong cơ quan tuyên truyền của Nhà Nước, của Đảng, nhưng họ đã có những thước phim diễn tả rất thật, rất sinh động. Chưa kể những cảnh quay khác làm nức lòng người xem, cái cảnh cả Mẹ lẫn con đứng dưới mưa, mẹ ngược nhìn trời, con cũng ngược nhìn trời, Mẹ và con cùng cầu nguyện. Giọt mưa nào lăn trên má Mẹ, giọt mưa nào lăn trên má con. Thật tuyệt vời!

Chúng ta đã hết sức nỗ lực kêu gọi mọi người cầu nguyện, sao bây giờ anh em cầu nguyện ta lại can ngăn? Tại sao lại kêu gọi giải tán đoàn người cầu nguyện, sao không kêu gọi giải tán các quán bar, các quán bia ôm, các nhà chứa núp bóng phòng trọ, các ổ mãi dâm, các vũ trường thâu đêm suốt

sáng, các động lắc, các phòng nạo phá thai giết người, các ổ xì-ke ma túy, các tập thể tham nhũng hối lộ, các xúc phạm y đức ở bệnh viện, ở trường học, các tập đoàn lãng phí?

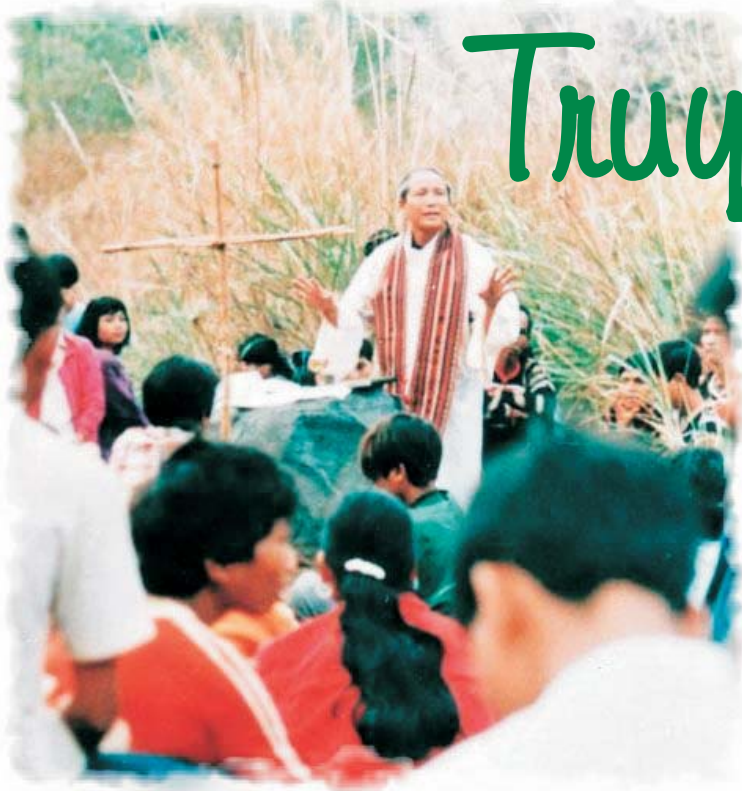
Chính quyền có trách nhiệm của chính quyền, tôi không lấy làm lạ gì khi chính quyền có vẻ lo sợ về an ninh, đã khuyên đồng bào Công Giáo bình tĩnh, nhưng tôi ngạc nhiên khi có những ông Linh Mục lại lên tiếng trên Tivi còn mạnh miệng hơn cả chính quyền để ngăn chặn việc cầu nguyện. Trời ơi, cần lắm một đoàn người cầu nguyện giữa một thành phố truy lạc đã và đang tuột dốc đạo đức này! Bao lâu nay tội ác hoành hành, sao không thấy những ông Linh Mục đó lên tiếng kêu gọi giải tán nhỉ?

Nhớ lại chuyện xưa, chuyện xưa lắm rồi, những ngày còn lao đao lận đận, có lần tôi đã quá mệt mỏi, muốn bỏ ngang con đường dẫn thân của mình để trở lại Tu Viện, cha linh hướng sau khi nghe tôi bộc bạch, ngài hỏi tôi: "Trong đơn vị của anh có bao nhiêu người?" Tôi trả lời khoảng 600 người, ngài trầm ngâm một lúc rồi nhìn vào còi xa xăm, ngài nói một mình: "Chẳng lẽ giữa 600 người đó không có lấy một người thuộc về Chúa sao?" Sau lời góp ý đó, tôi lẳng lẽ trở lại đơn vị và tiếp tục con đường dẫn thân của mình như một Tu Sĩ giữa lòng đời.

Bây giờ giữa thành phố 8 triệu dân này, có một nhóm người sốt sắng cầu nguyện nơi công cộng, chẳng lẽ không đáng để ta chiêm ngưỡng sao?

Mẹ về đứng dưới mưa cho đoàn con cầu nguyện...☪

LM. TÙNG DƯƠNG, DCCT



Truyền Giáo

linh mục Tin khuyến khích người Jarai hãy phục hồi lại nền văn hóa đang bị họ đánh mất. Chính ngài đã sáng tác một số bản thánh ca bằng tiếng Jarai và mang âm điệu Jarai. Hơn thế nữa, ngài còn đưa văn hóa Jarai vào trong một số nghi lễ Phụng vụ,

Trong tuần lễ từ 16-23/10/05 linh mục Trần Sĩ Tín, suốt 36 năm truyền giáo tại Tây Nguyên với dân tộc Jarai, sau khi giảng tĩnh tâm cho các linh mục dòng Chúa Cứu Thế, đã đến thăm các người thân thiết trong gia tộc tại Orange County. Trong thời gian này, tôi được hạnh đưa linh mục đến tham dự một số buổi cầu nguyện của một số nhóm Thánh Linh. Tôi chú tâm nhiều đến các phần chia sẻ của ngài về những kinh nghiệm truyền giáo sống động và thực tiễn với đồng bào Jarai. Từ những chia sẻ này tôi rút ra được một số bài học của hoạt động truyền giáo.

HOÀ MÌNH VÀO NẾP SÔNG CỦA ĐỒNG BÀO JARAI

Ngày từ năm 1969, khi còn là

một Đại chủng sinh thuộc dòng Chúa Cứu Thế, thầy Tín đã tình nguyện đi truyền giáo tại vùng Tây Nguyên với đồng bào Jarai. Đến năm 1972, thầy Tín mới được thụ phong linh mục. Trong suốt gần hai mươi năm, linh mục Tín kể lại hầu như chẳng truyền giáo được gì nhiều. Dưới chế cai trị của người Cộng sản Việt Nam, ngài không công khai giảng đạo được, vì thế suốt thời gian đó ngài hòa mình sống như một người Jarai. Ngài cũng đi làm rẫy, cấy lúa, bắt cá, và ăn uống y như một người Jarai. Ngài không buồn phiền vì những năm tình nguyện đi truyền giáo mà lại sống như một người câm lặng. Ngài tự an ủi mình là Chúa Giêsu chỉ sống có 33 năm tại dương thế, thế mà trong suốt 30 năm đầu, Chúa có giảng dạy gì đâu! Chúa chuyên chú vào công việc sống



Người Dân Tộc và bài giảng "Tâm Môi Phục Thật"

lao động như một con người trần gian. Chúa hòa mình vào nếp sống của con người trần giới. Linh mục Trần Sĩ Tín đã sống với chân lý thình lạng này giữa dân tộc Jarai: trở thành một người Jarai thực sự để làm sống động sự hiện diện của Chúa Kitô giữa những đồng bào chưa nghe biết và tin theo Tin Mừng.

Sống hòa mình vào đại chúng là chủ trương linh mục Trần Sĩ Tín đã ôm ấp ngay từ trong Học viện. Linh mục Tín đã chia sẻ trong cuốn "35 năm sứ vụ Jarai" như sau: "Trong bối cảnh của những năm trước Công đồng Vaticanô II, cánh trẻ chúng tôi ở Học viện DCCT đã áp ủ những thay đổi trong đường lối và sinh hoạt của Dòng, đặt lại mọi vấn đề từ thần học, triết học, phụng vụ, Giáo hội học... Chúng tôi chú ý tới phong trào linh mục thợ ở Âu châu, đặc biệt là tại Pháp. Nhóm "Vào Đời" chính là theo đường hướng này. Cũng phải kể tới ảnh hưởng của phương thức tu trì "giữa lòng đại chúng" của các anh em dòng Tiểu Đệ" (trang 19).

Và quả thực linh mục đã và đang thể hiện tinh thần sống hòa mình tại miền Tây nguyên heo lánh giữa các đồng bào thiểu số khốn khổ nhất quê hương Việt Nam để đem Tin Mừng của Chúa Kitô đến với họ.

ĐÌM MÌNH TRONG VĂN HÓA JARAI

Đề cập về phép Thanh Tẩy và trước đây còn gọi là phép Rửa Tội, linh mục Tín không thích hình ảnh đổ nước lên đầu người tân tòng như một nghi thức lấy nước để rửa tội. Đúng với hình ảnh trên dòng sông Giôđan, ông Gioan Tẩy Giả đã đìm những người đến nhận phép rửa dưới dòng sông này. Tương tự thế, đến sống với người Jarai, linh mục Tín không sống như một người kinh đến sống bên cạnh họ, nhưng ngài đã đìm mình trong văn hóa của người Jarai. Ngài cũng làm việc, cũng ăn uống, cũng ca hát như người Jarai. Điều đặc biệt ngài thích thú với văn hóa Jarai là ngài cảm nhận được trong văn hóa của họ có thần linh: <i>"trong

văn có thần." Trong khung cảnh rừng thiêng, đâu đâu người Jarai cũng thấy vạn vật có "linh" tức là thần linh. Còn linh mục Tín, ngài nhìn thấy sự hiện diện của Thần Khí, của Thánh Linh trong mọi sự vật. Đâu đâu cũng có Chúa Thánh Linh hiện diện và tác động. Nhờ những cảm nhận thâm sâu đó, linh mục mục Tín say mê cống hiến cả cuộc đời mình phục vụ đồng bào Jarai.

Trong khung cảnh huyền diệu của rừng thiêng, người Thượng sống thật chất phác và hồn nhiên. Họ thích ca hát và nhảy múa để xua tan vẻ tĩnh mịch, hoang lạnh của núi rừng. Từ đây linh mục Tín học hỏi với họ những bài ca, những điệu vũ, những tiếng chiêng, trống, cồng và cả những câu chuyện cổ tích Jarai. Từ đây linh mục Tín khuyến khích người Jarai hãy phục hồi lại nền văn hóa đang bị họ đánh mất. Chính ngài đã sáng tác một số bản thánh ca bằng tiếng Jarai và mang âm điệu Jarai. Hơn thế nữa, ngài còn đưa văn hóa Jarai vào trong một số nghi lễ Phụng vụ, tương tự như chúng ta đưa những điệu múa "dâng hoa" hay những điệu vũ phụng vụ Việt Nam vào thánh đường.

PHỤC HỒI NỀN VĂN HÓA JARAI

Trước kia là một nhạc sĩ cùng với các linh mục Thành Tâm, Nguyễn Đức Mậu trong ban Allêluia, linh mục Tín quan tâm nhiều đến nghệ thuật và văn hóa của người Jarai. Ngài nhận ra người kinh và người Cộng sản đã thi nhau phá rừng và đẩy đưa họ sống nếp sống của người kinh, do đó người Jarai dần dần huỷ hoại lối ăn mặc cũng như văn hóa của người Jarai. Sau những năm 1985 là Năm

Thánh Đức Mẹ và 1988 là năm Giáo hội phong thánh cho 117 Thánh Tử đạo Việt Nam, các dân tộc thiểu số đổ xô nhau xin theo Kitô giáo, tính cho đến ngày nay, linh mục Tín đã làm phép Thanh Tẩy cho hơn 10.000 người. Với vận hội mới này, linh mục Tín bắt đầu nghĩ đến việc phục hồi nền văn hóa Jarai bằng việc ngài yêu cầu họ đan dệt lại y phục của người Jarai. Ngài cũng yêu cầu họ chế tạo lại các chiêng, trống, công, cũng như nhớ lại những bài ca hát và các điệu múa của người Jarai. Hiện nay người Jarai có một đoàn văn nghệ khá hùng hậu.

Chính đồng bào Jarai đã phải nhìn nhận và biết ơn các tu sĩ DCCT: *"Nhóm Pleikly đã giúp chúng tôi tìm lại và phát triển Văn hóa của mình như y phục truyền thống, các nhạc cụ dân tộc, dân ca, truyện cổ, những bài cầu cúng... Chúng tôi từ các vùng Jarai khác nhau đang cố gắng để làm cuốn tự điển Jarai để có thể thống nhất chữ viết của dân tộc mình. Chúng tôi cùng nhau học lại Văn hóa của mình và chúng tôi khám phá được muôn vàn điều tốt đẹp kỳ diệu trong Văn hóa của chúng tôi. Tinh thần của dân tộc Jarai trong chúng tôi đã bừng tỉnh dậy"* (35 năm sứ vụ Jarai, tr. 129).

HƯỚNG DẪN NGƯỜI JARAI SỐNG THEO TIN MỪNG

Một trong những công tác mục vụ hàng đầu của linh mục Trần Sĩ Tín là dịch Tân Ước ra tiếng Jarai. Với cuốn Tân Ước này, chính Chúa Giêsu sẽ dạy dỗ họ tin theo và sống cuộc sống theo Ngài. Ngài cũng nghèo khổ như họ, sống lang thang vất vưởng như họ. Nhưng Ngài có một trái tim rộng lớn yêu

thương mọi người. Với một tâm nhìn linh thiêng về vạn vật và con người, linh mục Tín nhấn mạnh với họ về sự hiện diện của Chúa Thánh Linh trong mọi việc họ làm, mọi cảm nghĩ họ rung động và mọi yêu thương khi họ giao tiếp với nhau. Linh mục Tín hướng dẫn họ sống theo nếp sống của các tín hữu thời giáo hội tiên khởi. Theo lối sống này, Chúa Thánh Linh chủ động trong cuộc sống của họ. Nếu linh hồn của giáo hội là Chúa Thánh Linh thì linh hồn của các tín hữu Jarai cũng là Chúa Thánh Linh. Chúa Thánh Linh trở thành sức sống và sức biến đổi của họ. Với một địa bàn gồm cả hàng trăm làng Jarai nằm rải rác khắp vùng Pleiku, làm sao một linh mục có thể đi truyền giáo và dạy giáo lý được, chính Chúa Thánh Linh đã tác động nơi họ và họ đi tìm chủ chăn. Ở đây linh mục Tín đã chuyển giao Tin Mừng bằng tiếng Jarai cho họ để Thần Khí Chúa hướng dẫn và tác động họ. Lời Chúa trở thành Tin Mừng cho họ thực sự như xưa kia các tín hữu thời sơ khai đã tiếp nhận Tin Mừng qua trung gian các tông đồ.

Một lần nữa linh mục Tín xác nhận, "Khi anh chị em Jarai trở lại xin theo Chúa, lúc đó chúng tôi chỉ có cuốn Tân Ước bằng tiếng Jarai... Ban đầu họ chỉ tiếp xúc với Thánh Kinh. Họ chỉ nghe Lời Chúa và cầu nguyện. Chúng tôi thấy chính Lời Chúa đã là Bí Tích đối với họ, họ 'có phúc vì tin rằng Chúa sẽ thực hiện những điều Người đã nói' với họ" (35 năm sứ vụ Jarai, tr. 12).

NGƯỜI JARAI TRUYỀN GIÁO CHO NGƯỜI JARAI

Trong một cuộc mạn đàm, khi được hỏi về tình hình truyền giáo

của anh em Tin Lành thế nào, linh mục Tín thành thực thú nhận anh em Tin Lành truyền đạo mạnh mẽ hơn giáo hội Công giáo nhiều. Mỗi tín hữu Tin Lành đều là một nhà truyền giáo. Mỗi tín hữu Tin Lành đều có bốn phận bó buộc phải đem ít nhất một người khác đến với Chúa Giêsu. Trong khi đó, theo truyền thống lâu đời, các tín hữu Công giáo đều quan niệm công việc đem người khác đến với Chúa Giêsu là nhiệm vụ của các linh mục và các bà sơ, còn giáo dân chỉ có bốn phận đọc kinh, đi nhà thờ và vâng lời các linh mục. Ý thức truyền giáo nơi giáo dân rất lu mờ và tiêu cực.

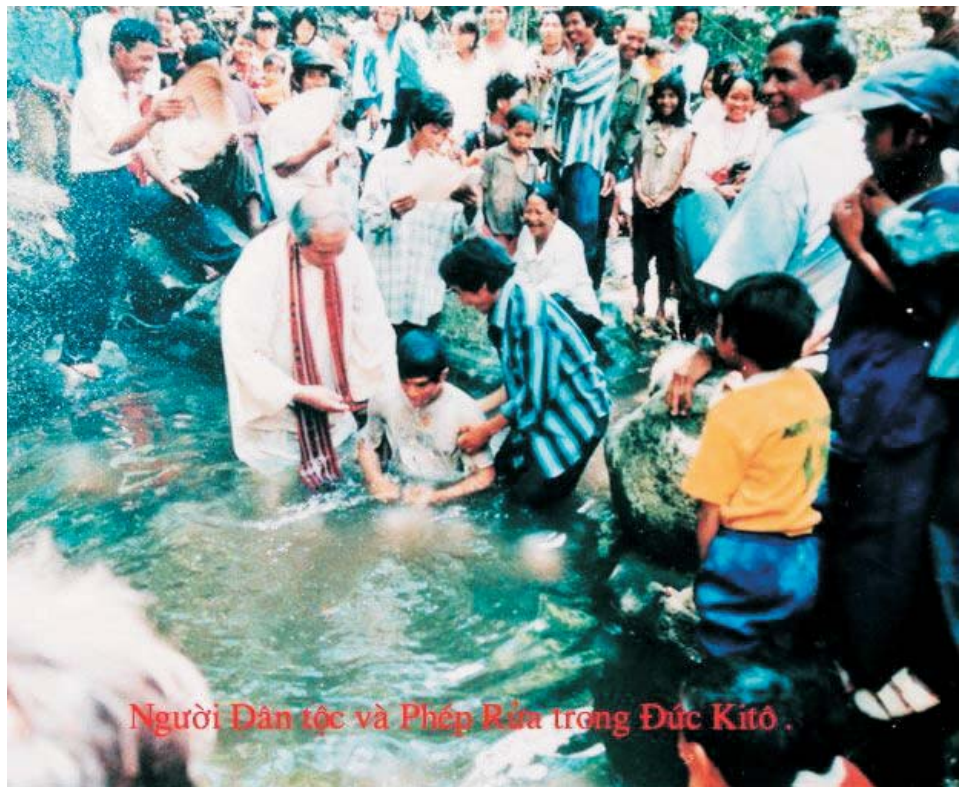
Tuy nhiên, về phương diện văn hóa, các tín hữu Jarai nhìn nhận, "Chúng tôi chọn đạo Công giáo chứ không phải đạo Tin Lành vì đạo Công giáo giúp chúng tôi phục hồi và phát triển Văn hóa của chúng tôi. Ví dụ như phục hồi lại y phục truyền thống, âm nhạc và vũ điệu trong các lễ hội. Ngoài ra, Công giáo còn giúp chúng tôi nhớ đến và tôn kính ông bà tổ tiên của chúng tôi qua những ngày lễ hội cầu nguyện cho họ tại nhà mồ..." (35 năm Sứ vụ Jarai, tr. 118-119).

Với môi trường truyền giáo rộng lớn với hơn 100 làng, trong khi đó chỉ có một vài nhà truyền giáo của dòng Chúa Cứu Thế, nhóm Pleikly chủ trương phải đào tạo các tín hữu Jarai truyền giáo cho chính đồng bào của mình. Trong cuốn "35 năm Sứ vụ Jarai", linh mục Tín chia sẻ, <i>"Linh mục Vương Đình Tài có một đường hướng mới mẻ hơn, 'bạo hơn,' ví dụ về vai trò của giáo dân trong sinh hoạt của giáo hội, tinh thần tự do hơn, cởi mở hơn theo Công đồng Vatican II. Chúng tôi không những học hỏi mà còn phổ biến

rộng rãi các văn kiện của Công đồng. Tuy có những tìm kiếm đấy, nhưng tôi nghĩ rằng chính chúng tôi mới được sáng mắt sáng lòng khi là Jarai với anh em Jarai, chúng tôi được 'dân ngoại' chỉ đường về với Chúa. Ngồi bệt xuống đất với họ, làm lụng với họ, rồi họ gỡ gỡ Chúa, họ lôi chúng tôi đi theo. Chúng tôi được học ở đại học của nhân dân" (trang 30).

Trong phần mở đầu cuốn sách mang tựa đề "Câu chuyện người thừa sai," linh mục Tín nhìn nhận, "Một linh mục duy nhất không còn có thể đảm nhận việc hướng dẫn dự tòng. Phải nhờ tới anh chị em tân tòng Jarai. Trước tiên là phải thường xuyên đồng hành với anh chị em dự tòng" (tr. 8). Những người theo Đạo trong một làng được tổ chức thành "Cộng đoàn làng." Mỗi cộng đoàn làng lại chia thành nhiều Nhóm từ ba đến bảy gia đình. Hàng tuần, ngoài việc đi tham dự Lễ Chúa Nhật, mỗi nhóm quy tụ nhau cầu nguyện hay học hỏi từ một đến ba lần. "Tham gia đời sống cộng đoàn để nghe Lời Chúa và cầu nguyện là một tiêu chuẩn quan trọng để được đón nhận các Bí tích Nhập Đạo. Chính các cộng đoàn tiếp nhận và chịu trách nhiệm về những người xin nhập Đạo."

Truyền giáo không chỉ là việc rao giảng Tin Mừng, nhưng còn bao gồm cả công việc điều hành một cộng đoàn, nhất là tại những làng xa xôi ít khi linh mục ghé thăm được, linh mục Tín tiếp tục chia sẻ, "Từ những cộng đoàn làng như thế xuất hiện những người nam, người nữ, không mang danh nghĩa nào, nhưng họ lại là những người nòng cốt làm cho cộng đoàn được vững vàng và phát triển trên con đường sống Đạo. Có người thì đọc



Người Dân tộc và Phép Rửa trong Đức Kitô.

sách. Có người thì cất hát. Có người thì hướng dẫn cầu nguyện. Có người thì hướng dẫn chia sẻ... Mọi việc còn trong dạng tự nhiên như thế. Bản thân tôi là linh mục, nhưng riêng trong Giáo Đoàn tôi phục trách, tôi chưa hề chính thức cất đặt ai vào chức vụ này, chức vụ nọ. Tôi thường nói, ít là cho đến bây giờ: 'Giáo đoàn của chúng ta chỉ có việc, chứ không có chức.' Ai biết việc gì thì làm việc ấy. Ai quen việc gì thì làm việc ấy. Và được cộng đồng mặc nhiên chấp nhận... Không bầu bán. Không ai chỉ định..."

Đi theo chủ đề: "Đi tìm những đường hướng mới" lần này, chúng tôi vừa giới thiệu một số những mục tiêu và những chương trình thực tiễn của công việc truyền giáo tại Tây Nguyên, nhân dịp linh mục Trần Sĩ Tín lần đầu tiên đến Hoa Kỳ giảng tĩnh tâm cho Dòng Chúa Cứu Thế hải ngoại và thăm thân nhân. Những người được

nghe linh mục Tín chia sẻ và hát thánh ca Jarai đều cảm kích và tỏ ra nhiệt tình với công việc truyền giáo tại Tây Nguyên. Có nhóm tự nguyện đứng ra vận động các tín hữu hải ngoại yểm trợ mỗi năm 50 đôla cho công cuộc giúp một em Jarai đi học trong một năm trong Dự án Giáo dục của các nhà truyền giáo. Đây là những tương lai của đồng bào Jarai và đồng thời cũng sẽ là những người tiếp nối công việc truyền giáo của các linh mục DCCT.

Linh mục Ánh tại Kontum cảm mến các nhà truyền giáo này, "Nhóm Pleikly đã đi theo con đường của Thánh Phaolô trong việc đem Tin Mừng đến cho dân ngoại. Tôi phục các ngài vì tinh thần phục vụ và sự dấn thân hết mình cho công việc truyền giáo. Các ngài đã đóng góp rất nhiều cho dân tộc Jarai." Cũng trong chiều hướng đó, linh mục Lộc nhận

tiếp theo trang 32...

Đừng để tôi quên



Vật chất xa hoa chỉ là tấm vải liệm
Dù liết thể, nhưng vẫn ôm ấp yêu thương
Và cũng biết, Người có kho tàng vô giá
Riêng dành cho tôi, để mai kia làm cửa hồi môn.

Nhưng mãi liếng lưỡi tôi không dọn dẹp phòng loan,
Đèn không thấp sắn, đợi chờ chàng rể quý.
Cuộc đời như đêm tối, sấm rền quá rít..
Tâm trí mù loà, tôi loay hoay tìm lối tìm đường.

Ánh sáng đâu, ở ánh sáng ở nơi đâu?
Đêm bao phủ, chìm tôi trong cò đơn tủi hổ.
Đường tăm tối, sự thật... phủ phàng, sống khổ đau..
Trong tuyệt vọng, kiệt sức, sao Người nỡ bỏ tôi?

Chợt từ ngõ thâm sâu, tiếng Người vang vọng:
"Con yêu dấu, hãy thắp sáng đèn Tình Yêu,
Bằng cuộc sống của chính mình con sẵn có."
Ồ! Thì ra, Người vẫn đó, vẫn thủy chung chờ đợi.

Ôi, Thiên Chúa của tôi, nhưa sống của linh hồn tôi!
Xin đừng để tôi quên đốt đèn Tình Yêu, dù trong giây lát
Xin đừng để tôi quên soi rọi đào sâu kho tàng chân lý
Xin đừng để tôi quên, Người đã tự buộc mình mãi mãi với thân tôi.

Tuyết Trắng

nghệ thuật làm cha mẹ



Thế hệ con cái của chúng ta có đức hạnh và tài năng hay không tùy thuộc vào sự giáo dục chúng nhận được từ cha mẹ chúng rất nhiều. Vì thế, ta cần phải giáo dục chúng một cách khôn ngoan sáng suốt.

Chúng ta thường được giáo dục để trở nên những đứa con tốt trong gia đình, nhưng rất ít khi ta được giáo dục để trở nên những cha mẹ tốt. Ở trường học, chúng ta học rất nhiều môn, nhưng không môn nào dạy ta nghệ thuật làm cha mẹ, là nghệ thuật mà ta phải áp dụng suốt cả cuộc đời kể từ khi có con, đồng thời cũng là một nghệ thuật hết sức quan trọng cho hạnh phúc của ta cũng như cho con cái ta. Vì thế, đa số nhân loại khi lên làm cha mẹ đã không biết phải đóng vai trò nào cho sáng suốt. Thường thì chỉ khi đã làm cha mẹ chúng ta mới bắt đầu học nghệ thuật ấy, học theo kiểu "nghề dạy nghề", tự học, học một cách mò mẫm, phải từ suy nghĩ để tìm ra phương pháp. Cũng có những sách nói về nghệ thuật này, nhưng không nhiều.

Trong ý hướng giúp các bậc cha mẹ nắm vững hơn nghệ thuật này, chúng tôi xin đưa ra một số suy tư hay ý kiến góp phần xây

dựng. Sau đây là 10 đề nghị, hay nói khác đi là 10 điều tâm niệm của các bậc cha mẹ.

1/ ĐÃ LÀ NGƯỜI ĐƯƠNG NHIÊN BẤT TOÀN

Ngoài Thiên Chúa ra không có ai hoàn hảo cả. Vì thế, ta đừng đòi hỏi con cái ta phải hoàn hảo, phải làm ta hài lòng. Chính ta, trong quá khứ cũng như hiện tại, ta có hoàn toàn làm hài lòng cha mẹ ta đâu. Chúng ta cũng bất toàn! Tuy nhiên, vì tính cách sự phạm, ta có thể tỏ ra đòi hỏi con cái chút ít để chúng cố gắng hơn. Cùng là thân phận con người yếu đuối như nhau, nên ta thông cảm với những tật xấu, những khuyết điểm của con cái. Ta phải tập biết hài lòng về những cố gắng của con cái mình, về mức độ tốt đẹp mà chúng đã từng nỗ lực để đạt được.

2/ ĐỪNG KỶ VỌNG VỀ CON CÁI QUÁ MỨC

Ai cũng có giới hạn của mình, dù có cố gắng lắm cũng khó vượt

qua giới hạn ấy. Điều quan trọng là biết được đâu là giới hạn của con cái mình để tôn trọng giới hạn đó, để đặt ra mục tiêu thích hợp bắt chúng đạt tới. Thông thường, khi có con, ai cũng kỳ vọng con mình thành thế này thế kia. Ta mong con ta hơn ta, và sẵn sàng hy sinh tất cả để con ta đạt được tất cả những gì ta kỳ vọng nơi chúng. Nhưng trong hầu hết các trường hợp, những kỳ vọng đó vượt quá khả năng thực hiện của chúng. Có thể chúng không có nhiều tài năng và nghị lực bẩm sinh như ta, có thể chúng có khuynh hướng khác với ta. Ta không nên lấy mình làm khuôn mẫu để ép con cái phải như mình. Đặt lý tưởng quá cao cho con cái dễ làm cho chúng có mặc cảm tự ti và buồn phiền nếu chúng không thể đạt tới được, đồng thời dễ làm ta thất vọng và chán nản về chúng.

3/ CHẤP NHẬN CON CÁI, CẦU NGUYỆN CHO CHÚNG

Chấp nhận con cái không có nghĩa là không bắt chúng nỗ lực để nên tốt đẹp hơn, mà là chấp nhận mức độ chúng đạt được sau khi ta đã nỗ lực tạo đủ mọi điều kiện để chúng tốt đẹp hơn và chính chúng cũng đã cố gắng. Đừng bắt con cái mình phải giống hay bắt chước một trẻ em khác: trên đời này không thể có hai đứa trẻ giống nhau. Để chấp nhận trẻ, ta phải biết đặt mình vào địa vị của trẻ và nhìn theo quan điểm của chúng. Đừng bắt chúng nhìn theo quan điểm của ta. Tích cực hơn, ta nên cầu nguyện cho chúng, xin Thiên Chúa ban thêm sức mạnh để chúng có khả năng cố gắng nhiều hơn nữa. Chỉ có Thiên Chúa mới có khả năng biến đổi tâm hồn

chúng.

4/ DÀNH THỜI GIAN ĐỂ ĐỐI THOẠI VỚI CON CÁI.

Nên bỏ ra mỗi ngày ít nhất 15 hay 30 phút để tiếp xúc với con cái, để nói chuyện, tìm hiểu chúng, trao đổi tư tưởng, cảm nghĩ và tâm tình với chúng. Giờ rất thuận tiện là các bữa ăn. Phải lắng nghe chúng nói, khuyến khích chúng bày tỏ những điều chúng nghĩ trong đầu chứ không phải chỉ biết bắt chúng nghe mình thôi. Đồng thời phải biết phản ứng kịp thời và thích hợp với những gì chúng biểu lộ: vui, buồn, ngạc nhiên, sửa sai, bất đồng, tán thành, khuyến khích ... Phải cố gắng nắm được tư tưởng và ý muốn của chúng. Phải tập trò chuyện với chúng như bạn bè, nhất là khi chúng đã lớn, khoảng 10 tuổi trở lên. Đừng để chúng hư lúc nào ta không biết.

5/ CỐ GẮNG TẠO QUAN HỆ TÌNH CẢM VỚI CON CÁI

Con cái ta rất cần được yêu thương, khuyến khích, hỗ trợ, để chúng có thể phát triển. Do đó, ta phải làm sao để chúng nhận ra chúng được ta thương mến. Cần phải biểu lộ tình thương của ta ra bên ngoài, qua ánh mắt, qua những cử chỉ âu yếm, những lời nói ngọt ngào, những hy sinh cụ thể và thường xuyên của ta. Càng nhỏ, chúng càng nhạy cảm với tình thương của ta. Chúng cần tình thương để lớn lên và phát triển cũng như cần cơm bánh. Đừng giấu tình thương trong lòng mà phải biểu lộ ra ngoài. Đừng chỉ yêu thương bằng khối óc dù rất cần thiết, mà còn phải yêu thương bằng con tim nữa.

6/ PHẢI LÀM SAO CHO CON CÁI TIN TƯỞNG NƠI TA

Trẻ cảm thấy cần được bảo đảm tốt đẹp về mọi phương diện, vật chất cũng như tinh thần. Chúng mong tìm được những bảo đảm đó nơi cha mẹ chúng. Vì thế, ta phải trở nên chỗ dựa vững chắc cho chúng về mọi mặt. Phải sống làm sao để chúng có thể cảm thấy an tâm: mọi lời ta nói phải đúng để chúng tin tưởng, mọi việc ta làm phải tốt để chúng bắt chước. Phải làm sao để chúng tin vào tình yêu, sự thành thật, khả năng hy sinh và sự cao thượng của ta. Ta muốn con cái ta tốt tới mức độ nào thì ít ra ta phải sống tốt tới mức đó. Hành động của ta tốt hay xấu ảnh hưởng tới con cái ta tới mức độ ta không ngờ.

7/ ĐỒNG HÀNH VỚI CON CÁI TRÊN ĐƯỜNG TIẾN TỚI HOÀN MỸ

Tuy nhiên ta không nên tự thân tượng hóa mình trước mặt con cái. Tới một lúc nào đó ta phải cho chúng thấy rằng chính ta cũng là người bất toàn đang nỗ lực tiến tới trưởng thành, hoàn thiện và nên thánh. Ta chỉ là người đi trước có nhiệm vụ dẫn dắt chúng trong những bước đầu cuộc đời chúng, đưa chúng đi vào đời sống thần linh (với Thiên Chúa) và nhân bản (với bản thân và người khác). Và sau này chính ta cũng nên sẵn sàng nhận lại sự nâng đỡ của chúng. Cần phải khiêm tốn nhận những khuyết điểm của chính mình. Trên đường tiến tới hoàn thiện, ta hãy biết chúng thành những người bạn đồng hành và cho phép chúng được coi lại ta như thế, đồng thời chấp nhận sự xây dựng của chúng. Như thế chúng sẽ tự tin và để

trưởng thành hơn.

8/ PHẢI TÔN TRỌNG PHẨM GIÁ CỦA CON CÁI

Con cái ta là người, chúng có quyền và rất cần được đối xử như những con người, như con cái của Thiên Chúa. Đừng xử với chúng như nô lệ hay đầy tớ trong nhà. Hãy tôn trọng tự do của chúng, đừng cấm đoán những gì ta xét thấy vô hại. Cũng nên tôn trọng giờ làm việc, giờ ngủ và thời giờ của chúng một cách vừa phải. Nếu cần phải sửa phạt thì nên sửa phạt một cách đúng mức, hợp lý, đừng đánh đập chúng quá đáng hoặc chửi rủa chúng những câu thậm tệ như: "đồ quý", "đồ chó má", "con đi" ... xúc phạm tới phẩm giá hoặc làm tổn thương tự ái chúng quá mức cần thiết. Đừng bêu xấu con trước mặt người khác hoặc những trẻ em khác. Có tôn trọng chúng thì chúng mới biết tự trọng và tự tin.

9/ KHAI PHÓNG CHO CON CÁI

Khi còn nhỏ, con cái ta lệ thuộc ta mọi mặt. Lúc đó, ta phải bắt chúng vâng lời, làm theo ý ta để chúng đi đúng đường. Nhưng ta phải huấn luyện và giáo dục chúng làm sao để dần dần chúng trưởng thành, có khả năng tự do và tự lập về mọi mặt. Đừng bắt chúng phải lệ thuộc ta mãi, cứ phải theo ý muốn của ta hoài. Đó cũng là cách để ta tự giải phóng chính mình. Nên ý thức rằng con cái ta không phải là của ta mãi, mà là của cuộc đời. Muốn chúng lệ thuộc ta mãi đó là ý muốn của những cha mẹ còn non nớt. Cần phải biết biến chúng thành những người bạn mà xét về nhiều mặt là ngang hàng với mình. Có như thế chúng mới

để phát triển và trưởng thành.

10/ TRAO CHO CHÚNG TRÁCH NHIỆM

Phải tập cho con cái tinh thần trách nhiệm ngay từ hồi chúng còn nhỏ bằng cách trao cho chúng những trách nhiệm từ dễ đến khó, từ nhỏ đến to trong gia đình. Phải tập cho con cái dần dần quán xuyến được mọi việc. Và khi chúng đã lớn, khoảng 20-25 tuổi, phải tập cho chúng làm những công việc có tầm vóc xã hội: làm ăn, giao thiệp, nhận trách nhiệm nghề nghiệp, điều hành công việc ... Phải tập cho chúng làm được hầu hết những công việc của mình, thậm chí có thể thay thế mình trong địa vị của mình. Hãy bắt chước các nhà vua của ta ngày xưa, biết nhường ngôi cho con ngay khi chúng tạm đủ tư cách thay thế mình giải quyết mọi việc; còn mình thì đứng đằng sau hướng dẫn, cố vấn, làm "thái thượng hoàng". Tại nhiều nước đang phát triển mạnh, biết nhường ngôi cho con ngay khi chúng tạm đủ tư cách thay thế mình giải quyết mọi việc; còn mình thì đứng đằng sau hướng dẫn, cố vấn, làm "thái thượng hoàng". Tại nhiều nước đang phát triển mạnh, có giám đốc công ty, xí nghiệp, thậm chí các bộ trưởng ... đa số thuộc giới trẻ (25-40) tuổi rất năng nổ hoạt động. Người ta không sợ họ đi quá lối vì đằng sau những người trẻ ấy còn có cha mẹ họ cố vấn, chỉ đạo và hỗ trợ họ. Nhờ vậy, đất nước của họ tiến bộ rất mau.

Trong gia đình, chúng ta cũng nên sớm giao trọng trách cho con cái đang khi chúng ta còn có thể đứng sau để hướng dẫn giúp đỡ. Đừng để tới lúc ta không còn làm được gì nữa mới nhường trách nhiệm cho chúng. Tới lúc đó chúng

tiếp theo trang 10... **QUẢN LÝ...**

Đến phần giải đáp thắc mắc và góp ý cũng có vài ý kiến xuôi theo sự chối từ cộng tác vì không có thì giờ... Duy có một cursilista chống gậy, mạnh dạn tiến lên bực thuyết trình phát biểu:

Tôi không có gì thắc mắc cần được giải đáp. Tôi chỉ muốn nhấn mạnh thêm những gì vừa được nghe chia sẻ. Tôi già rồi, chưa rõ sẽ được về nhà Cha lúc nào. nhưng được nghe và thấy bài chia sẻ của một linh mục trẻ, tôi phấn khởi vô cùng. Đám già chúng tôi có qua đi thì đã có những người trẻ xông xáo làm việc Nhà Chúa, làm việc Tông Đồ. Tôi thật mãn nguyện...☺



mới tập sự làm việc thì đã hơi muộn, nên sẽ ít hữu hiệu và mắc nhiều sai lầm.

KẾT LUẬN

Thế hệ con cái của chúng ta có đức hạnh và tài năng hay không tùy thuộc vào sự giáo dục chúng nhận được từ cha mẹ chúng rất nhiều. Vì thế, ta cần phải giáo dục chúng một cách khôn ngoan sáng suốt. Đừng phó mặc công việc quan trọng này cho may rủi, cũng đừng làm một cách tùy tiện thiếu suy nghĩ. Hãy lắng nghe thế hệ con cái chúng ta đang lên tiếng: "*Hãy giáo dục chúng tôi cho tử tế, giáo dục và biến chúng tôi thành những người tín hữu đích thực*". Và một điều quan trọng là hãy cầu nguyện cho chúng, xin Thiên Chúa chúc lành, bảo vệ và thánh hóa chúng.☺

LM. ĐỖ VĂN THIÊM

tiếp theo trang 2... **SỐNG LỜI CHÚA**

các người đã không làm cho chính Ta.

Rồi mấy người ấy đi vào khổ hình đời đời, còn những người công chính thì vào chốn sinh tồn vĩnh cửu.

1 Chúa phán, thuật ngữ nguyên trong Phúc Âm theo Thánh Mattheu, tiếp ngay sau chuyện ví dụ về những người tôi tớ với mấy nén bạc.

Tất cả các thiên thần, cũng như mấy tiếng 'Con Người ngự đến vinh quang, tất cả các dân tộc đều tụ hợp ...' không nên hiểu theo nghĩa đen, chỉ nên hiểu theo nghĩa bóng, ý nói là trong một cảnh huy hoàng uy nghi, xứng đáng để nhân loại xuất hiện trước thánh nhan Thiên Chúa, hầu lãnh nhận lấy thân phận hạnh phúc hay đau khổ vô cùng, vào ngày quang lâm của Chúa.

Khi nghe câu chuyện trong bài Phúc Âm hôm nay, thiết tưởng ai cũng hiểu, Chúa dạy phải yêu người thế nào. Có thể nói, đó là điều kiện thiết yếu của tôn giáo hay là của đời người. Nhưng điểm đặc biệt trong đạo Chúa, là phải xem mỗi người, không những tôi con của Chúa, lại còn là chính Chúa. Làm gì cho người nào, dù nhỏ mọn đến đâu, cũng là anh em của Chúa.

Mặc dù trong Lời Chúa, có mấy tiếng 'Những người này', nhưng phải hiểu là mọi người, chứ không phải riêng cho môn đệ Chúa, hay là những người theo đạo Chúa. Có thể hiểu mọi người đều là con của Chúa, vì do Chúa sáng tạo. Còn ai theo Chúa gần hơn, đẹp lòng Chúa hơn, thì được kể là anh em của Chúa.

Dường như Chúa muốn tóm tắt

rõ ràng, tôn giáo là mến Chúa và yêu người. Ai có giúp đỡ kẻ khác là có yêu người, tất là có mến Chúa. Người hiểu biết ao ước được kết hợp với Chúa.

Ở đây, Chúa phán là Chúa ở với họ, vì làm gì cho người ta là làm cho chính Chúa. Một điểm khác, cần phải lưu ý, Chúa trách nghiêm khắc những người không giúp đỡ anh em lâm nạn, thì chính những người còn làm hại anh em sẽ phải khổ khổ đến thế nào. Theo Lời Chúa phán, có thể biết chắc một điều, như trong nhiều tôn giáo khác, hay là người không biết và không tin tôn giáo cũng nói đến, là hãy giúp đỡ người khác thì được phúc, dù có mắc tội gì cũng được ơn tha thứ.

2 Trước hết, Chúa đặt việc thương yêu giúp đỡ kẻ khác là quan trọng, là vì Chúa thương yêu mọi người, không trừ một ai, mọi người đều là tôi con của Chúa; sau là, vì mục đích của con người phải thương yêu giúp đỡ nhau. Chúa sáng tạo con người, để con người xây dựng hạnh phúc cho nhau, cùng nhau sung sướng ngày nay dưới đất và mai sau trên trời.

Nếu người mà không giúp đỡ người, còn trở lại phá hại, gây đau khổ buồn phiền thiệt hại cho nhau, thì việc Chúa sáng tạo không những vô ích, lại còn quái gở lạ lùng, và đời người trở thành phi lý vô cùng. Như thế là phản ngược với ý Chúa, với việc của Chúa và với luật của Chúa, nên có hậu quả đương nhiên là đau khổ cho chính mình, ngay từ đời này, chưa nói đến đời sau.

Người nào giúp đỡ kẻ khác, hay người nào làm hại kẻ khác, người trước sẽ không cảm thấy

sung sướng vui mừng, người sau không cảm thấy buồn sầu; có thể nói được đó là hai loại người đương mắc bệnh, hay là không còn sống con người, đương sống con vật.

Vấn hay, có những việc trực tiếp với Chúa còn quan trọng hơn, như tế lễ, cầu nguyện; nhưng thử hỏi, Chúa cần những việc ấy hơn, hay Chúa muốn cho người ta giúp đỡ tôi con của Chúa nhiều hơn? Và cấp bách hơn? Nếu chỉ làm những việc tế lễ và cầu nguyện không thôi mà không có việc giúp đỡ, lại còn làm hại người ta, thì có thể nào đẹp lòng Chúa được chăng?

Chính những việc làm giúp đỡ kẻ khác, giúp cho con người thêm sáng suốt và hợp lý, nghĩa là hiểu biết và ghi nhớ: Mến Chúa và yêu người vẫn là một, không thể có bên này mà không có bên kia, không thể việc bên này phản lại việc bên kia.

Có lẽ, Chúa còn muốn dùng câu chuyện này để nhắc nhở với tôi con của Chúa, phải nhớ thương yêu giúp đỡ mọi người, không phân biệt tôn giáo, hữu thần hay vô thần, học thuyết duy tâm hay duy vật, chủ nghĩa chính trị quân chủ hay dân chủ, mầu da, ngôn ngữ, phong tục ... không phân biệt dân tộc hay văn hóa, đạo đức hay tội lỗi. Nói tắt một lời, chỉ biết có một điều kiện, là con người đương sống trên mặt đất này.

3 Nhân ngày lễ tôn kính Chúa Giêsu Kitô là Vua, tuy không dám tự nhận mình là môn đệ Chúa, là anh em của Chúa, vì không thấy mình xứng đáng chút nào, chỉ nhận mình là tôi con bé mọn của Chúa, cảm thấy sung sướng cùng thêm an ủi, vì khi nghe Lời Chúa nhắc đến

những người bé mọn với lòng thương yêu vô biên của Ngài. Tin tưởng Chúa sẽ nhận mình là tôi con bé mọn của Ngài, chỉ vì mình là một con người. Lắng nghe Lời Chúa, thì điều kiện để làm người là biết thương yêu giúp đỡ nhau, đừng có điều gì làm cho kẻ khác phải buồn sầu đau khổ.

Chúa lại nhận, Ngài là Vua, có lẽ Chúa muốn cho người ta hiểu, vua không phải là người đi chiếm đoạt đất đai, tài sản, tiền bạc của người khác để làm giàu cho mình và con cháu dòng họ mình. Vua không phải là người hung dữ làm cho kẻ khác phải cực khổ. Vua cũng không phải là người độc đoán độc tài, chỉ biết dùng uy quyền chém giết. Và vua cũng không phải là người gây chiến tranh để làm bá chủ. Nhưng vua phải nhận mọi người trong nước đều là anh em của mình.

Ai làm gì cho một người công dân của mình là làm cho chính mình. Hiểu nghĩa vua như thế, càng hiểu bốn phận của người công dân là phải thương yêu giúp đỡ nhau. Càng hiểu bốn chữ của nhà Nho 'Trung quân ái quốc', không phải chỉ lo cho một người gọi là vua, không phải chỉ lo cho một mảnh đất gọi là nước, nhưng là phải thương yêu giúp đỡ nhau.

Mừng lễ tôn kính Chúa Giêsu Kitô là Vua, nhắc cho mỗi người Cursillista nhớ là Chúa thương yêu mình, Chúa nhận mình là anh em của Chúa, Chúa nhắn nhủ mình phải thương yêu giúp đỡ nhau, không được làm khổ cho nhau. Chúa là Vua của mọi người, chứ không phải riêng của hạng người nào, dù có đạo hay không, theo đạo này hay đạo khác, ở nơi này hay nơi kia, bất luận thời đại nào. Bất kỳ ai, đã làm người, đều là

PHONG TRÀO CURSILLO NGÀNH VIỆT NAM GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

Địa chỉ liên lạc: 1417 Vinci Park Way - San Jose, CA 95131
-ĐT (408) 272-1806 - cell: 646-7370

THÔNG BÁO

Theo thông lệ hàng năm, Phong trào Cursillo ngành Việt Nam, Giáo phận San Jose sẽ tổ chức 1 khóa tĩnh tâm dành cho mọi Cursillistas với mục đích để anh chị em trong PT có dịp ngồi lại, suy tư, lắng nghe và học hỏi cũng như trau dồi về đạo đức cho riêng mình. Vì qua một năm dài sinh hoạt và làm việc tông đồ, ý chí và quyết tâm đã phần nào giảm bớt lòng hăng say và mệt mỏi như ngọn đèn dầu luôn cần thêm dầu.

Như mọi năm, tĩnh tâm năm nay vẫn được tổ chức tại:

**St. Clare Retreat Center
2381 Laurel Glen Road,
Soquel, California 95073**

Thời gian: Từ 5:00 giờ chiều Thứ Sáu 13 tháng 1 năm 2006
Đến 3:00 giờ chiều Chủ Nhật 15 tháng 1 năm 2006

Lệ Phí: \$110.00 cho mỗi người bao gồm ăn ở cuối tuần.

Xin điền Đơn Ghi Danh tham dự Tĩnh Tâm (nơi trang 8), và gửi về địa chỉ như trên trước ngày 30/12/2005.

Dầu có tham dự hay không thể tham dự Tĩnh Tâm được, xin quý anh chị tiếp tục cầu nguyện xin Thầy Chí Thánh tuôn đổ dồi dào ân sủng Ngài trên mỗi người chúng ta và gia đình trong cuối tuần tĩnh tâm này.

**M/VPĐH/ PT CURSILLO NGÀNH VN/SJ
ANTÔN PHẠM TRUNG ĐIỂM**

công dân của Chúa, làm gì cho một đồng bào là làm cho vua.

Chúa Giêsu Kitô là Vua, Ngài là Thiên Chúa làm người, Đấng Thiên Sai của Chúa Cha, Ngài đến trần gian để biểu lộ tình thương của Thiên Chúa cho mọi người, Ngài đến để dạy dỗ và mạc khải cho

nhân loại con đường cứu độ. Chúng ta mong đợi Đấng Thiên Sai, chúng ta tìm đến với Đấng Thiên Sai, và chúng ta lắng nghe lời Đấng Thiên Sai, Ngài chính là Chúa Giêsu Kitô Vua vinh hiển. ☪

JOSE VU



CURSILLO MOVEMENT
DIOCESE OF SAN JOSE
VIETNAMESE SECRETARIAT
MONTHLY NEWSLETTER

1051 TUERS CT. SANJOSE CA 95121

stamp

Kính Biểu

SINH HOẠT TRONG THÁNG 12/2005

- Trường Huấn Luyện, Chủ nhật 27/2 từ 6:45PM - 9PM tại hội trường St. Patrick.
- ĐH Ultreya, Chủ nhật 18/12 từ 12:30PM - 3:30PM, nhà thờ hội trường nhà thương O'Connor, 2101 Forest Ave., San Jose.
- Tĩnh tâm, thứ Sáu 13/1/2006 đến Chủ nhật 15/1/2006 tại St. Clare Retreat Center.

CHỦ ĐỀ SINH HOẠT THÁNG 12/2005

CỘNG SỐ CUỐI NĂM ĐÓN XUÂN MỚI

Xin quý anh chị suy nghĩ, cầu nguyện và cảm nghiệm theo chủ đề trên. Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông vào tuần thứ hai mỗi tháng nếu đã đánh bài vào trong máy điện toán.

Nếu viết tay hoặc đánh máy trên giấy, xin gửi về Ban Truyền Thông vào tuần thứ nhất mỗi tháng.

tiếp theo trang 25... **TRUYỀN GIÁO**

định, "Theo tôi thì nhóm Pleikly là nhóm cầu tiến hơn là cấp tiến, sở dĩ có những người không ưa họ, vì các ngài nhìn vấn đề quá nhanh; người ta mới đi tới cái gốc thì các ngài đã leo lên tới cái ngọn..."

Lời cảnh báo của vị Đấng kim Giáo hoàng về tình hình Giáo hội không làm chúng ta ngao ngán, nhưng đây là tiếng thúc đẩy Giáo hội hãy kiểm điểm lại chính mình để từ đó tìm ra những đường hướng mới cho Giáo hội theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh. Mỗi thời đại Chúa Thánh Linh có những chuyển

động mới hương lái Giáo hội mở mang Vương quốc của Thiên Chúa giữa trần giới. Ở đây nhóm tu sĩ Pleikly của DCCT đã được Thánh Thần thôi thúc bỏ lại tất cả cuộc sống tạm ổn định để lao mình vào một miền đất hoàn toàn bất định và bất ổn để đem Tin Mừng đến với dân tộc "xấu số." Điều cần thiết là các tín hữu của Chúa Kitô hãy nhạy cảm với ngọn gió Thần Khí thổi vào Giáo hội để nhanh nhẹn đáp lại tiếng gọi của Ngài. Nhóm Pleikly đã đáp lại tiếng gọi của Thần Khí tại quê hương Việt Nam. ☺